



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 05/2019

Từ 28/01 - 01/02/2019

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

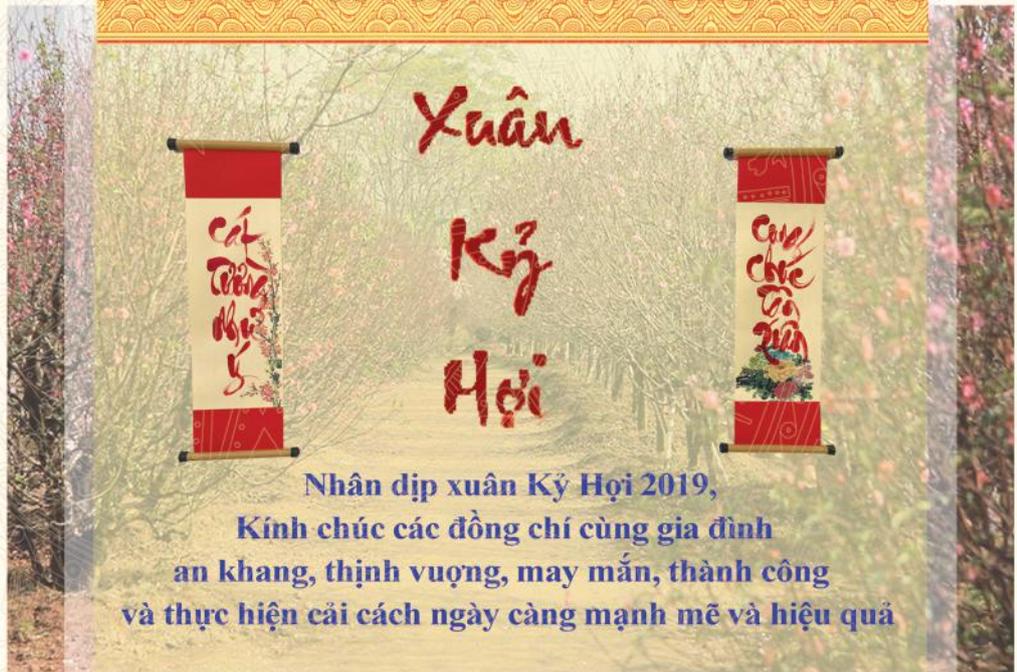
TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE
HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN



Nhân dịp xuân Kỳ Hội 2019,
Kính chúc các đồng chí cùng gia đình
an khang, thịnh vượng, may mắn, thành công
và thực hiện cải cách ngày càng mạnh mẽ và hiệu quả

Chúc Mừng Năm Mới!

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: THỜI CƠ RẤT LỚN NHƯNG TUYỆT ĐỐI KHÔNG ĐƯỢC CHỦ QUAN

Theo Thủ tướng Chính phủ, thời cơ của chúng ta rất lớn, phải sẵn sàng đón nhận, đồng thời tuyệt đối không được chủ quan khi độ mở của nền kinh tế quá lớn, tình hình quốc tế diễn biến phức tạp; cần tiếp tục củng cố nền tảng vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng, đây là nhiệm vụ trọng yếu nhất trong năm 2019.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nêu ra yêu cầu này khi phát biểu kết luận phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 1, ngày 31/01.

Thủ tướng Chính phủ nhìn nhận tình hình tháng đầu tiên của năm 2019 tiếp tục xu hướng tích cực, tiếp tục giữ tiến độ đầu tư phát triển, đà tăng trưởng tốt. “Thời cơ của chúng ta rất lớn, các ngành, các địa phương phải sẵn sàng đón nhận”, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ.

Tuy nhiên, trong bối cảnh tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, Chính phủ yêu cầu các cấp, các ngành tuyệt đối không được chủ quan vì độ mở của nền kinh tế Việt Nam quá lớn.

Cần tiếp tục củng cố nền tảng vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng, coi đây là nhiệm vụ trọng yếu nhất trong năm 2019. Từng đồng chí Bộ trưởng, Trưởng ngành phải đặc biệt quan tâm sâu sắc về thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra cho bộ, ngành mình và thường xuyên giao ban, kiểm điểm hàng tháng tình hình thực hiện từng chỉ tiêu để có đối sách phù hợp, kịp thời với các biến động trong nước và quốc tế. “Việc chủ quan, sơ suất trong điều hành sẽ dẫn đến hậu quả lớn”...

Nguồn: baochinhphu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: ĐOÀN KẾT MỘT LÒNG NHẤT ĐỊNH BỨT PHÁ THÀNH CÔNG

Chiều 26/01, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã có cuộc gặp gỡ đoàn đại biểu kiều bào dự Chương trình Xuân quê hương 2019. Đoàn gồm 100 kiều bào tiêu biểu, đại diện cho khoảng 4,5 triệu kiều bào ở hơn 100 quốc gia, vùng lãnh thổ.

Gửi lời thăm hỏi, lời chúc tốt đẹp nhất tới toàn thể bà con kiều bào, cộng đồng doanh nghiệp, doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài nhân dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi, Thủ tướng Chính phủ khẳng định luôn lắng nghe, tiếp thu ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của bà con và mong muốn có nhiều chương trình với nội dung ngày càng phong phú hơn, đặc sắc hơn để đáp lại tình cảm sâu sắc, những đóng góp của bà con, không chỉ về nguồn lực mà cả về trí tuệ, tài năng trong nhiều lĩnh vực như văn hóa, nghệ thuật hay cả bóng đá...

“Dù là tổ tư vấn kinh tế tư vấn của Thủ tướng, dù là thủ môn bóng đá hay các ngành kinh tế thì đều có bà con Việt Kiều”, Thủ tướng Chính phủ nói.

Chia sẻ với bà con về những kết quả kinh tế - xã hội của đất nước thời gian qua, Thủ tướng Chính phủ cho biết, chúng ta nằm trong nhóm tăng trưởng cao nhất của khu vực và thế giới, tốc độ tăng trưởng ổn định và gắn với nâng cao đời sống nhân dân.

“Người dân đói nghèo, bệnh tật, không ai chăm sóc thì có giàu lên để giải quyết vấn đề gì. Từ vùng sâu, vùng xa, vùng thiên tai, vùng dân tộc thiểu số đều được quan tâm. Một năm chúng ta xuất ra mười mấy nghìn tấn gạo để hỗ trợ vùng khó khăn, không để tình trạng bà con thiếu đói, đứt bữa, lạt muối... Tỷ lệ hộ nghèo đã giảm đi rất nhiều và tuyệt đối không để bà con đói, đó là nguyên tắc chúng tôi đưa ra trong chỉ đạo, điều hành, anh nào, cấp ủy, chính quyền ở đó mà để người dân đói thì phải mất chức”, Thủ tướng Chính phủ cho biết.

Cùng với đó, môi trường đầu tư kinh doanh của Việt Nam đã tốt hơn. Không khí làm ăn đầu tư của nhiều bà con Việt kiều đã sôi động hơn. Thủ tướng Chính phủ chia sẻ, trong các chuyến công tác tại nước ngoài, lãnh đạo các nước đều đánh giá cao cộng đồng người gốc Việt. Trong các cuộc gặp lãnh đạo các nước, ông đều đề nghị quan tâm, bảo vệ quyền lợi của bà con người Việt.

Trong các thành tựu mà đất nước đạt được thời gian qua, Thủ tướng Chính phủ khẳng định, có sự đóng góp của bà con kiều bào với nhiều cách thức khác nhau. Đến nay, có trên 200 dự án của bà con Việt kiều với tổng số vốn đầu tư gần 5 tỷ USD. Và một trong những đóng góp thấy rõ nhất là có nhiều chuyên gia, trí thức Việt kiều chung sức phát triển đất nước.

Thủ tướng Chính phủ bày tỏ vui mừng khi bà con luôn quan tâm giữ gìn văn hóa Việt Nam trong từng “căn nhà, góc bếp”, nhiều người thành công trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, đặc biệt một số người trưởng thành trong chính trường ở nước sở tại. “Tôi đánh giá cao vai trò của nhiều kiều bào trẻ, có trình độ, kiến thức tiên tiến, đang thể hiện sức trẻ, nhiệt huyết, về nước khởi nghiệp”.

Thủ tướng Chính phủ cho biết phương châm hành động “12 chữ” của Chính phủ trong năm 2019, trong đó đặc biệt có chữ “bứt phá” và mong muốn bà con Việt kiều, Hội doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài hưởng ứng hai chữ “bứt phá”. Tức là, năm 2019 phải hơn 2018 trên các phương diện.

Thủ tướng Chính phủ bày tỏ tin tưởng, bằng ý chí và quyết tâm một lòng xây dựng đất nước, người dân trong nước cũng như kiều bào ta ở nước ngoài cùng chung sức thì nhất định “bứt phá” sẽ thành công.

Thủ tướng Chính phủ mong bà con phát huy tinh thần đoàn kết cộng đồng, thương yêu lẫn nhau. Bà con hãy tìm mọi cách sáng tạo, hiệu quả nhất, phù hợp với khả năng, hoàn cảnh của mình để thúc đẩy, quảng bá thương hiệu Việt, tiêu thụ, bán hàng hóa của Việt Nam tại các siêu thị, cửa hàng, kênh phân phối ở nước sở tại. Thủ tướng Chính phủ và các bộ sẵn sàng hỗ trợ bà con trong quá trình này.

Thủ tướng Chính phủ cũng mong bà con tìm các nguồn vốn khác nhau trong cộng đồng để đầu tư vào Việt Nam và khẳng định sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi, lắng nghe, giải quyết các vướng mắc.

Đối với một số địa bàn bà con còn gặp khó khăn, đặc biệt là điều kiện pháp lý, Thủ tướng Chính phủ cho biết sẽ tiếp tục trao đổi, đàm phán với nước sở tại để tạo điều kiện cho bà con có thể ổn định cuộc sống...

Nguồn: chinhphu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: PHÁT HUY TỐT NHẤT TIỀM NĂNG CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC ĐỂ NÂNG CAO HƠN NỮA VỊ THẾ QUỐC GIA

Sáng ngày 29/01, tại Hà Nội, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã có cuộc gặp mặt 300 trí thức, nhà khoa học, những gương mặt tiêu biểu thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, để lắng nghe các ý kiến về điều gì cản trở sự phát triển của khoa học công nghệ.

Phát biểu tại buổi gặp mặt, thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc gửi lời chúc tốt đẹp đến các nhà trí thức, nhà khoa học cả nước.

Nhấn mạnh đến vai trò quan trọng của khoa học công nghệ đối với sự phát triển đất nước, Thủ tướng Chính phủ mong muốn trong cuộc gặp này muốn được lắng nghe ý kiến của các trí thức, nhà khoa học trong các lĩnh vực.

“Điều gì làm chúng ta chưa phát triển mạnh mẽ, để đất nước lớn mạnh hơn nữa? Làm sao để trí thức có điều kiện phát huy tốt nhất trong bối cảnh đất nước hiện nay. Yêu cầu khoa học công nghệ lớn lao. Chúng ta có quyền khát vọng về một dân tộc Việt Nam giàu mạnh, văn minh và phát triển. Chúng ta phải làm gì để phát huy đội ngũ 4 triệu trí thức của Việt Nam?” - Thủ tướng Chính phủ đặt vấn đề.

Đánh giá cao các ý kiến của các đại biểu tại buổi gặp mặt, Thủ tướng Chính phủ khẳng định sẽ dành nhiều thời gian hơn nữa để đối thoại, lắng nghe các ý kiến phản biện từ các nhà khoa học đối với các thể chế, chính sách và cho rằng, thành quả của công cuộc đổi mới và phát triển đất nước có sự đóng góp to lớn, trực tiếp của lực lượng trí thức và các nhà khoa học. Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, trong lịch sử, dân tộc ta luôn coi trọng vai trò của trí thức, “phi trí bất hưng”.

Bày tỏ vui mừng thấy đội ngũ trí thức, lực lượng khoa học công nghệ ngày càng phát triển nhanh, to lớn, trưởng thành vững vàng, Thủ tướng Chính phủ khẳng định, Đảng, Nhà nước luôn coi trọng đội ngũ trí thức, nhân tài. Không có nhân tài thì không thể phát triển được đất nước. Nhưng có nhân tài rồi mà không trọng dụng thì sẽ càng khiến đất nước suy yếu.

Thông tin về phương châm hành động của Chính phủ năm 2019 với “12 chữ”: Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bút phá, hiệu quả, “bút phá” hơn nữa trên các lĩnh

vực, bút phá không chỉ về kinh tế, mà cả về xử lý tình trạng “trên nóng dưới lạnh”, bút phá về kiến tạo phát triển, chủ động hơn trong phòng chống thiên tai...

Với tinh thần đó, Thủ tướng Chính phủ mong muốn đội ngũ trí thức, khoa học, kể cả trong nước và Việt kiều, kể cả các nhà sáng chế không chuyên, học sinh, sinh viên đóng góp vào khát vọng dân tộc, đưa Việt Nam trở thành quốc gia có mức thu nhập cao, “làm sao dân ta giàu hơn, nước ta mạnh hơn”. Trong tương lai xa, chúng ta cần vươn lên làm chủ cả 5 không gian: Đất, nước, trời, vũ trụ, không gian mạng và các nhà khoa học có vai trò rất lớn giúp làm chủ các không gian này.

Nhất trí với các ý kiến rằng để khoa học công nghệ phát triển thì cần thể chế, pháp luật tốt, Thủ tướng Chính phủ cho biết Chính phủ sẽ tiếp thu để hoàn thiện sao cho không chỉ đổi mới tư duy phát triển mà còn phải đổi mới chính sách về tài chính, kinh tế; cởi trói cho khoa học công nghệ và quản lý tài chính...

Nguồn: ttXVN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: PHÂN CÔNG SOẠN THẢO 3 DỰ ÁN LUẬT

Thủ tướng Chính phủ vừa phân công một số cơ quan chủ trì soạn thảo, trình các dự án luật được điều chỉnh bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019.

Theo phân công của Thủ tướng Chính phủ, trong tháng 2/2019, Bộ Nội vụ soạn thảo và trình: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư soạn thảo Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 7/2019.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ được giao chủ trì soạn thảo các dự án luật được điều chỉnh, bổ sung trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019.

Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các nhiệm vụ được quy định tại Quyết định số 792/QĐ-TTg ngày 28/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, thời hạn trình các dự án luật được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018, các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019.

Nguồn: giaoduc.net.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC TOÀN DIỆN VÀ TIẾN BỘ XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc vừa phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

Trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ cơ bản. Trong đó tập trung tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia Hiệp định CPTPP.

Cụ thể, các cơ quan chức năng tăng cường phổ biến về Hiệp định CPTPP cho các đối tượng có liên quan (nhân dân, đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như nông dân, ngư dân, cơ quan quản lý cấp Trung ương và địa phương, hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ) thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định CPTPP.

Theo kế hoạch, các đơn vị chú trọng tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực như đầu tư, dịch vụ, hải quan, mua sắm của Chính phủ, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, nông, lâm, ngư nghiệp, lao động, môi trường... về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định CPTPP bảo đảm hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả.

Đồng thời, các đơn vị thiết lập Đầu mối thông tin về Hiệp định CPTPP nói riêng và các hiệp định thương mại tự do (FTA) nói chung tại Bộ Công Thương để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định CPTPP và các FTA mà Việt Nam tham gia; củng cố mạng lưới, tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước của các cơ quan Nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại - đầu tư để các doanh nghiệp Việt Nam có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước đối tác CPTPP nói riêng và các đối tác nói chung, cũng như dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu.

Nhiệm vụ chủ yếu khác của Kế hoạch là nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực. Cụ thể là xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ biến động thị trường quốc

tế; hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

Bên cạnh đó, các cơ quan chức năng đẩy mạnh việc dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp; và ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh; xây dựng và hoàn thiện các biện pháp kỹ thuật (tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật, vệ sinh an toàn thực phẩm, xuất xứ, bảo vệ môi trường...) phù hợp với các cam kết quốc tế để hỗ trợ cho sự phát triển của các doanh nghiệp, sản phẩm Việt Nam và bảo vệ người tiêu dùng.

Đồng thời, các đơn vị tăng cường sử dụng hệ thống cảnh báo sớm trong lĩnh vực phòng vệ thương mại nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp xuất khẩu về nguy cơ bị áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại cũng như chủ động xây dựng các biện pháp phòng vệ thương mại phù hợp với các quy định và cam kết quốc tế để bảo vệ sản xuất trong nước, ngăn chặn các hành vi lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại để bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp Việt Nam; xây dựng, củng cố cơ chế phối hợp liên ngành, địa phương trong các vụ việc phòng vệ thương mại; hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam ứng phó với các vụ điều tra phòng vệ thương mại với hàng hóa Việt Nam, sử dụng cơ chế giải quyết tranh chấp của Hiệp định hoặc các cơ chế khác khi cần thiết nhằm bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp Việt Nam; và nâng cao năng lực phòng vệ thương mại trong bối cảnh tham gia các FTA thế hệ mới.

Cùng với đó, các cơ quan chức năng tập trung cơ cấu lại công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, triển khai biện pháp cải thiện, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất; tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng; chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, tài chính...; tiến hành đánh giá định lượng những tác động của Hiệp định CPTPP đối với các ngành sản xuất, cung cấp dịch vụ để từ đó đề xuất các biện pháp cụ thể trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành này.

Nguồn: baotintuc.vn

KÝ THỎA THUẬN HỢP TÁC VỀ XÂY DỰNG TRUNG TÂM CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 TẠI VIỆT NAM

Tiếp tục chương trình làm việc tại Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) tại Davos, Thụy Sĩ, ngày 25/01, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã có buổi làm việc với lãnh đạo các tập đoàn quốc tế hàng đầu về tài chính - hạ tầng như Visa, Generali, Bank Julius Baer, Quỹ đầu tư Dubai và Ngân hàng Phát triển Nhật Bản...

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã giới thiệu tổng quan về tình hình kinh tế Việt Nam hiện nay. Đồng thời, khẳng định Chính phủ vẫn đang kiên định thực hiện kiến tạo phát triển, xây dựng môi trường kinh doanh thân thiện và cởi mở, thường xuyên đối thoại, lắng nghe, tháo gỡ khó khăn của cộng đồng doanh nghiệp và người dân; tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ với nhiều tập đoàn lớn vươn ra hoạt động ở nước ngoài. Hầu hết các doanh nghiệp đánh giá cao những thành tựu mà nền kinh tế - tài chính Việt Nam đã đạt được, cũng như bày tỏ hy vọng rằng trong thời gian tới Thủ tướng Chính phủ và Chính phủ tiếp tục có những biện pháp, hành động quyết liệt hơn để ổn định nền tài chính, tạo môi trường chủ động, tự do cho các doanh nghiệp tiếp tục đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam.

Trước đó, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc có các cuộc gặp, tiếp xúc, dự đối thoại giữa các nhà lãnh đạo cấp cao (IGWEL) với chủ đề Thế giới trong thời đại toàn cầu hóa 4.0. Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã tiếp Chủ tịch điều hành và sáng lập WEF, Giáo sư Klaus Schwab và cùng chứng kiến Lễ ký Thỏa thuận hợp tác về xây dựng Trung tâm cách mạng công nghiệp 4.0 tại Việt Nam và Ý định thư về xây dựng sáng kiến rác thải nhựa...

Nguồn: sgpp.org.vn

BỘ CHÍNH TRỊ: BAN HÀNH

2 NGHỊ QUYẾT RIÊNG CHO ĐÀ NẴNG, HẢI PHÒNG

Theo tin từ Ban Kinh tế Trung ương, Bộ Chính trị đã ban hành 2 nghị quyết riêng phát triển Hải Phòng và Đà Nẵng trở thành đầu tàu khu vực và tận dụng được những lợi thế cạnh tranh.

Nghị quyết số 43-NQ/TW cho Đà Nẵng đặt mục tiêu xây dựng thành phố này thành một trong những trung tâm kinh tế lớn của cả nước và Đông Nam Á với vai trò là trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, du lịch, thương mại, tài chính, logistics, công nghiệp công nghệ cao.

Trong khi đó, Nghị quyết số 45-NQ/TW đặt mục tiêu phát triển Hải Phòng thành thành phố công nghiệp, tạo động lực phát triển của vùng Bắc Bộ, có kết cấu giao thông phát triển nối với khu vực, là trọng điểm dịch vụ logistics, đào tạo, nghiên cứu, kinh tế biển.

Hai Nghị quyết của Bộ Chính trị được khởi tạo do sáng kiến của Ban Kinh tế Trung ương và mới dừng ở chủ trương, đường lối. Bên cơ quan hành pháp sẽ còn phải lập các chương trình, đề án chi tiết để Quốc hội thông qua.

Theo hai Nghị quyết trên, Bộ Chính trị đồng ý chủ trương cần có cơ chế, chính sách “đột phá”, “đặc thù” để xây dựng và phát triển Đà Nẵng và Hải Phòng.

Các cơ chế, chính sách đặc thù cần được nghiên cứu thấu đáo, cụ thể, đảm bảo tính tương quan, tương đồng với các thành phố lớn khác trong cả nước. “Những việc đã rõ, được thực tế chứng minh là hiệu quả thì làm ngay, việc gì mới, phức tạp nhưng cấp thiết thì nghiên cứu thực hiện thí điểm”, Nghị quyết cho Đà Nẵng nêu.

Cả hai thành phố đều được phân cấp về quản lý quy hoạch, đất đai, đô thị, đầu tư, tài chính - ngân sách, tổ chức nhân sự và tiền lương, có cơ chế đặc thù để thu hút các nhà đầu tư chiến lược.

Đà Nẵng và Hải Phòng đều được đặt mục tiêu có tốc độ tăng trưởng trên 12%/năm trong giai đoạn 2021 - 2030.

Đến 2030, Hải Phòng cần đóng góp 6,4%, Đà Nẵng 2% vào GDP cả nước.

Đây là lần thứ hai Bộ Chính trị ban hành nghị quyết riêng về hai thành phố này sau 15 năm.

Đánh giá kết quả về việc thực hiện các nghị quyết trước đây (32,33), Bộ Chính trị cho rằng, việc triển khai còn hạn chế, yếu kém, lúng túng và cơ chế, chính sách cho phát triển chậm han hành và nhiều bất cập. Mục tiêu công nghiệp hóa cho Hải Phòng không đạt được. Phát triển kinh tế chưa xứng với tiềm năng, khu vực kinh tế tư nhân phát triển chưa đáp ứng yêu cầu.

Như vậy, có 5 thành phố là Hà Nội, TP. HCM, Đà Nẵng, Hải Phòng và Cần Thơ có nghị quyết, hay luật riêng để phát triển.

Nguồn: vietnamnet.vn

BỘ QUỐC PHÒNG: TỔ CHỨC PHIÊN HỌP THỨ NHẤT BAN SOẠN THẢO VỀ CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ

Vừa qua, Bộ Quốc phòng (BQP) tổ chức phiên họp thứ nhất Ban chỉ đạo về Chính phủ điện tử (CPĐT).

Phiên họp thứ nhất đã đưa ra những đánh giá cụ thể về việc thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), bảo đảm an toàn thông tin (ATTT), xây dựng CPĐT trong BQP thời gian qua. Theo đó, việc ứng dụng CNTT, bảo đảm ATTT trong những năm qua đã được Quân ủy Trung ương (QUTW), BQP quan tâm chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị có nhiều cố gắng trong tổ chức thực hiện, đạt được những kết quả bước đầu. Cụ thể, đã xây dựng lực lượng CNTT và Tác chiến không gian mạng; ban hành nhiều văn bản pháp lý quan trọng tạo hành lang pháp lý cho hoạt động ứng dụng CNTT và tác chiến không gian mạng; xây dựng và đưa vào ứng dụng các phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành phục vụ công tác điều hành, từng bước hình thành thói quen xử lý thông tin trên môi trường mạng của cán bộ; công tác ATTT thu được nhiều kết quả tích cực; công tác bảo đảm kỹ thuật CNTT được chú trọng; một số hệ thống tự động hóa chỉ huy bước đầu đưa vào sử dụng đạt được những kết quả tích cực, tạo ra các tiền đề quan trọng trong tiến hành hiện đại hóa quân đội...

Để đạt được mục tiêu xây dựng CPĐT trong BQP, trong thời gian tới, các cơ quan, đơn vị cần kế thừa, phát triển các chương trình, dự án, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT theo sự chỉ đạo của thủ trưởng BQP; xây dựng CPĐT trong BQP gắn với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực trong BQP cho xây dựng CPĐT; chú trọng công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của cán bộ, chiến sĩ về lợi ích của xây

dựng CPĐT; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; tổ chức, phân công, đôn đốc triển khai một cách hợp lý và có tính kỷ luật cao trong tổ chức thực hiện để bảo đảm tiến độ, chất lượng trong triển khai xây dựng CPĐT...

Thượng tướng Phan Văn Giang cũng chỉ rõ một số hạn chế cần khắc phục, như việc đầu tư chưa đồng bộ; trình độ sử dụng CNTT của một bộ phận cán bộ chưa theo kịp yêu cầu đặt ra; việc thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ nhiệm vụ nói trên còn hạn chế... Đánh giá cao ý kiến tham luận của các đại biểu tham dự phiên họp, đồng chí Tổng Tham mưu trưởng nhấn mạnh thêm một số nội dung nhiệm vụ cần đẩy mạnh triển khai thực hiện trong thời gian tới, như: Tiếp tục rà soát, xác định và bổ sung nhiệm vụ cho một số thành phần có liên quan trong xây dựng CPĐT trong BQP; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ quan trọng này; tiến hành phân loại mạng cụ thể cho từng cấp, theo từng nhiệm vụ, lĩnh vực, nhằm vừa bảo đảm hiệu quả công việc, vừa bảo đảm bí mật quân sự; tiếp tục tổ chức các hoạt động tập huấn sử dụng CNTT cho các đối tượng; bám sát lộ trình và các mục tiêu cụ thể để tổ chức thực hiện nghiêm túc theo đúng kế hoạch; tăng cường tổ chức kiểm tra, rút kinh nghiệm, chấn chỉnh, biểu dương kịp thời, bảo đảm cho việc xây dựng CPĐT trong BQP đạt kết quả cao nhất.

Nguồn: qdnd.vn

100% THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUA CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA SẼ THU PHÍ BẰNG PHƯƠNG THỨC ĐIỆN TỬ

Theo Tổng cục Hải quan, trong 2 năm tới, 100% các thủ tục hành chính thực hiện thông qua Cơ chế một cửa quốc gia (NSW) sẽ thu phí, lệ phí bằng phương thức điện tử.

Theo thông tin từ cổng thông tin Tổng cục Hải quan, tính riêng 5 tháng cuối năm 2018, các Bộ, ngành đã triển khai thêm được gần 100 thủ tục mới trên Cơ chế một cửa quốc gia (NSW), gấp 2 lần tổng số thủ tục hành chính trong hơn ba năm đầu triển khai hệ thống này.

Như vậy, tính đến hết năm 2018 đã có 150 thủ tục được triển khai qua Cơ chế một cửa quốc gia. Số lượng hồ sơ hành chính đã được xử lý trên Cổng thông tin một cửa quốc gia trên 1,8 triệu bộ hồ sơ và xấp xỉ 26.000 doanh nghiệp tham gia.

Theo kế hoạch do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nhiều bộ, ngành đã cơ bản hoàn thành kế hoạch kết nối của năm 2018. Trong đó, Bộ Giao thông vận tải, đơn vị có số lượng thủ tục nhiều nhất (65 thủ tục và 10 thủ tục liên ngành) cũng là Bộ đầu tiên hoàn thành kết nối 100% thủ tục vào NSW từ ngày 01/12/2018. Các đơn vị như Bộ Công Thương, Ngân hàng Nhà nước cũng đã hoàn thành kế hoạch.

Đáng chú ý, ngoài các thủ tục hành chính đã được triển khai nêu trên, hiện còn có 22 thủ tục mới đã được kết nối và sẵn sàng triển khai trong tháng 01/2019.

Theo đánh giá, số lượng thủ tục kết nối nhiều nhưng so với kế hoạch của năm 2018, vẫn còn 21 thủ tục đang trong giai đoạn triển khai. Số lượng thủ tục phải triển khai trong giai đoạn 2019 - 2020 còn nhiều.

Đặc biệt, hai năm tới việc triển khai không chỉ dừng ở số lượng thủ tục hành chính mà còn được nâng cấp triển khai dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.

100% các thủ tục hành chính thực hiện thông qua NSW thu phí, lệ phí bằng phương thức điện tử. Các chứng từ điện tử (giấy phép điện tử, giấy chứng nhận điện tử và các giấy tờ điện tử tương đương) được cấp thông qua NSW được sử dụng khi thực hiện các thủ tục hành chính khác có liên quan.

Nguồn ictnews.vn

ĐÃ CÓ 62/63 ĐỊA PHƯƠNG BAN HÀNH NỘI QUY TIẾP CÔNG DÂN THEO LUẬT TIẾP CÔNG DÂN

Tại cuộc họp báo thường kỳ quý IV Bộ Tư pháp sáng 28/10, trả lời câu hỏi của báo chí xung quanh việc rà soát văn bản nhận được sự quan tâm dư luận suốt thời gian qua, ông Đồng Ngọc Ba, Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật khẳng định, việc Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch UBND các cấp ban hành nội quy tiếp công dân là thực hiện thẩm quyền và trách nhiệm do Luật Tiếp công dân 2013 (thi hành từ 2014) quy định tại Khoản 6, Điều 12.

“Đây là nội quy tại trụ sở có địa điểm cụ thể. UBND TP. Hà Nội ban hành nội quy tiếp công dân trong trụ sở, số 34 Lý Thái Tổ (quận Hoàn Kiếm) và 20 Hoàng Diệu (quận Hà Đông)” - ông Ba cho hay.

Ông Ba cho biết thêm, về phía Cục đã có rà soát tổng thể của cả nước, đến nay đã có 62/63 địa phương ban hành nội quy tiếp công dân theo Luật Tiếp công dân.

Sau khi dư luận ồn ào, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật đã rà soát tổng thể quy định này trên cả nước. Đến nay đã có 62/63 địa phương ban hành nội quy tiếp công dân theo Luật Tiếp công dân.

Tuy nhiên, việc quy định không quay phim, chụp ảnh, ghi âm khi chưa có sự đồng ý của người tiếp công dân thì chỉ có một số bộ và gần 30 địa phương ban hành, cách thể hiện có thể có sự khác nhau về câu chữ nhưng cùng nội dung: người dân không quay phim, chụp ảnh, ghi âm... khi chưa có sự đồng ý của người tiếp công dân, cán bộ.

Ông Ba cho hay: Quy định này đã được thực hiện từ khá lâu, từ nhiều năm rồi nhưng tới gần đây khi Hà Nội ban hành Quyết định số 12/QĐ-UBND có quy định như vậy thì dư luận mới quan tâm và có nhiều ý kiến trái chiều.

Ông Ba phân tích, khi xem xét về nội dung và thẩm quyền, việc Chủ tịch UBND TP. Hà Nội và các tỉnh ban hành nội quy như vậy là thực hiện theo thẩm quyền và trách nhiệm

được giao. Luật Tiếp công dân không có quy định cụ thể và không có quy định về vấn đề cấm công dân được tiếp tại trụ sở trong việc quay phim chụp ảnh ghi âm.

Tuy nhiên, trong luật này, tại Khoản 8 Điều 6 lại quy định nghiêm cấm vi phạm các quy định khác trong nội quy quy chế tiếp công dân. Đồng thời trong quy định về nghĩa vụ của người dân được tiếp tại trụ sở nhân mạnh, người dân khi tới trụ sở tiếp công dân nghiêm chỉnh chấp hành nội quy và hướng dẫn của người tiếp công dân.

“Lời văn thể hiện trong các quy định trên, kể cả của UBND TP. Hà Nội ban hành không quy định cấm, nhưng yêu cầu khi công dân quay phim, chụp ảnh, ghi âm thì phải được sự đồng ý. Luật Tiếp công dân và văn bản liên quan cũng không quy định cụ thể về giới hạn nội dung về nội quy tiếp công dân” - ông Ba nói.

Đối chiếu với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) cho thấy, những nội dung trong các nội quy không thuộc loại QPPL được quy định tại khoản 1, điều 3 của Luật Ban hành VBQPPL, đây là nội quy được ban hành kèm theo các quyết định hành chính. Nội dung chỉ áp dụng tại không gian phòng tiếp dân cũng không thuộc loại QPPL.

Do đó, ông Đồng Ngọc Ba cho rằng, với tính chất như vậy, trách nhiệm xem xét tính pháp lý có phù hợp không, xử lý thế nào trước hết thuộc chính cơ quan ban hành quyết định văn bản hành chính, nội quy đó. Ở đây cũng có trách nhiệm rất quan trọng của Thanh tra Chính phủ - cơ quan của Chính phủ được giao tham mưu quản lý nhà nước về lĩnh vực tiếp công dân.

Trong buổi làm việc với các cơ quan chức năng của Thanh tra Chính phủ, UBND TP. Hà Nội, đại diện các đơn vị Bộ Tư pháp và chuyên gia hàng đầu liên quan tới lĩnh vực này, lãnh đạo Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật đã có khuyến nghị trực tiếp với cơ quan chức năng của Thanh tra Chính phủ và TP Hà Nội rà soát thật kỹ tổng thể quá trình thực hiện các quy định này để có giải pháp cho phù hợp cả về tính pháp lý và hợp lý, sự chặt chẽ để bảo đảm nội dung phải đúng, đồng thời thực hiện tốt các quy định của Luật Tiếp công dân; quyền và lợi ích hợp pháp của người dân; đảm bảo việc thực thi công vụ của công chức, tính tôn nghiêm, văn minh, chuẩn mực văn hóa trong ứng xử...; báo cáo Chính phủ.

"Cục không đủ cơ sở thẩm quyền để ra kết luận hay kiến nghị đối với các cơ quan đã ban hành nội quy tiếp công dân như vậy", ông Ba chốt lại./.

Nguồn: dangcongsan.vn

BỘ NỘI VỤ

LẤY Ý KIẾN GÓP Ý DỰ THẢO LUẬT CÁN BỘ, CÔNG CHỨC VÀ LUẬT VIÊN CHỨC SỬA ĐỔI

Ngày 24/01, Bộ Nội vụ đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ toàn văn dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức để lấy ý kiến góp ý rộng rãi của cá nhân, tổ chức.

Theo đó, Bộ Nội vụ cho biết, ngày 13/11/2008, tại Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XII đã thông qua Luật Cán bộ, công chức (CBCC) và ngày 5/11/2010, tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XII đã thông qua Luật Viên chức. Việc quy định tách bạch chế độ quản lý cán bộ, công chức và viên chức tại 2 luật đã tạo cơ sở pháp lý cho việc đẩy mạnh cải cách chế độ công chức, công vụ, đồng thời tạo điều kiện thu hút và sử dụng đội ngũ viên chức có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công việc phục vụ người dân và cộng đồng.

Quá trình thực hiện cho thấy về cơ bản các quy định trong Luật CBCC và Luật Viên chức phù hợp với yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và quá trình hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, đến nay sau hơn 8 năm thực hiện Luật CBCC và hơn 6 năm thực hiện Luật Viên chức, đặc biệt là sau khi có Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và chủ trương của Đảng tại các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 4,5,6 và 7 khóa XII thì một số quy định của Luật CBCC và Luật Viên chức đã bộc lộ những bất cập, cần phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đồng bộ với các quy định mới của Đảng.

Đối với Luật Cán bộ, công chức, dự thảo sửa đổi quy định tại Điều 6 về chính sách đối với người có tài năng theo hướng Chính phủ quy định khung cơ chế, chính sách đối với người có tài năng trong từng ngành, lĩnh vực và phân cấp cho bộ, ngành địa phương căn cứ vào điều kiện cụ thể của bộ, ngành, địa phương quy định chi tiết chính sách thu hút, sử dụng, đãi ngộ người có tài năng.

Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 34 về phân loại công chức, theo đó đề xuất Luật CBCC sẽ không khống chế số lượng ngạch công chức từ cao xuống thấp chỉ có 4 loại (A,B,C,D) như trước đây mà giao cho Chính phủ quy định cụ thể thứ bậc các ngạch công chức chuyên ngành từ cao xuống thấp để tạo cơ sở thuận lợi cho việc xây dựng hệ thống vị trí việc làm và trả lương theo vị trí việc làm.

Sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 44, Điều 45 và Điều 46 về ngạch và nâng ngạch công chức theo hướng quy định 2 phương thức thi hoặc xét nâng ngạch; bổ sung quy định công chức trúng tuyển kỳ thi hoặc xét nâng ngạch được bổ nhiệm vào ngạch cao hơn, đồng

thời được bố trí vào vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức mới được bổ nhiệm để gắn công tác thi hoặc xét nâng ngạch công chức với công tác bố trí sử dụng.

Bổ sung khoản 5 vào Điều 78 và sửa đổi Điều 79 quy định kỷ luật đối với cán bộ, công chức đã nghỉ việc hoặc nghỉ hưu nhưng có hành vi vi phạm trong thời gian công tác, bảo đảm đồng bộ với kỷ luật đảng nhằm mục đích xử lý nghiêm những người có sai phạm...

Đối với Luật Viên chức, dự thảo sửa đổi quy định tại khoản 1 Điều 7 về vị trí việc làm, theo đó xác định rõ vị trí việc làm là căn cứ để xác định biên chế, thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và trả lương đối với viên chức.

Sửa đổi, bổ sung các Điều 25, 28, 29 về các loại hợp đồng làm việc để thể chế hóa chủ trương thực hiện chế độ hợp đồng viên chức có thời hạn đối với những trường hợp tuyển dụng mới và để giải quyết vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện. Sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 41 về nội dung đánh giá viên chức bảo đảm xuyên suốt, liên tục, đa chiều, dân chủ, khách quan, phù hợp với từng ngành nghề, lĩnh vực.

Đồng thời, bổ sung khoản 5 vào Điều 52 quy định kỷ luật đối với viên chức đã nghỉ hưu, nghỉ việc hoặc đã chuyển công tác nhưng có hành vi vi phạm trong thời gian công tác, bảo đảm tương thích với kỷ luật đảng nhằm mục đích xử lý nghiêm những người có sai phạm...

Nguồn: moha.gov.vn

NGÀNH HẢI QUAN: ỨNG DỤNG CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 VÀO QUẢN LÝ HẢI QUAN

Đây là một trong những mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của ngành Hải quan năm 2019 được đề cập tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2018 và triển khai nhiệm vụ năm 2019 của Cục CNTT và Thống kê hải quan (Tổng cục Hải quan) diễn ra ngày 29/01.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục Hải quan Nguyễn Công Bình nhấn mạnh: Năm 2018, lĩnh vực CNTT có nhiều khởi sắc, đóng góp quan trọng vào thành tích chung của ngành Hải quan.

“Trong 10 sự kiện tiêu biểu của ngành Hải quan năm 2018, Cục CNTT và Thống kê hải quan đã đóng góp tới 3 sự kiện: Tổ chức thành công Hội nghị trực tuyến toàn quốc thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại; góp phần quan trọng để Tổng cục Hải quan dẫn đầu bảng xếp hạng chỉ số ứng dụng CNTT ngành Tài chính; triển khai mở rộng Hệ thống quản lý hải quan tự động (VASSCM) trên phạm vi cả nước”- Phó Tổng cục trưởng nhấn mạnh.

Phó Tổng cục trưởng khẳng định, Cục CNTT và Thống kê hải quan là đơn vị đầu tàu trong cải cách, hiện đại hóa hải quan, nhất là ứng dụng CNTT trong các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, các quy trình nghiệp vụ mới...

Thay mặt lãnh đạo Tổng cục Hải quan, Phó Tổng cục trưởng ghi nhận, biểu dương thành tích các mặt công tác năm 2018 của Cục CNTT và Thống kê hải quan.

“Các hệ thống CNTT của ngành Hải quan ngày càng đóng vai trò hết sức quan trọng trong đời sống kinh tế-xã hội, luôn nhận sự quan tâm lớn, sâu sát của cộng đồng doanh nghiệp, các cơ quan truyền thông. Chỉ cần hệ thống của chúng ta “hắt hơi, sổ mũi” là đã có ngay phản ánh từ cộng đồng doanh nghiệp, các cơ quan báo chí. Do đó, yêu cầu vận hành thông suốt, đảm bảo an ninh, an toàn các hệ thống là hết sức quan trọng”- Phó Tổng cục trưởng nói.

Về triển khai nhiệm vụ năm 2019, Phó Tổng cục trưởng nhấn mạnh, nhiệm vụ đặt ra về ứng dụng CNTT năm nay là rất lớn. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, Cục CNTT và Thống kê hải quan tiếp tục phát huy thành quả năm 2018, sự đoàn kết, sáng tạo của đội ngũ CBCC để tham mưu hiệu quả cho lãnh đạo Tổng cục Hải quan xây dựng chương trình ứng dụng CNTT toàn Ngành đến năm 2020.

Tham mưu cho lãnh đạo Tổng cục để chỉ đạo, đôn đốc toàn Ngành tiếp cận, ứng dụng các công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong các hoạt động nghiệp vụ hải quan.

Xây dựng các phần mềm quản lý mới đạt hiệu quả, đảm bảo yêu cầu quản lý nghiệp vụ hải quan, tính an ninh, an toàn của hệ thống...

Tham mưu cho lãnh đạo Tổng cục Hải quan trong tiếp tục thực hiện tốt vai trò Cơ quan Thường trực Ủy ban chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia và tạo thuận lợi thương mại...

Hoàn thành việc tích hợp các hệ thống CNTT của toàn Ngành; xây dựng được hệ thống dữ liệu quốc gia trong lĩnh Hải quan; triển khai hiệu quả mô hình Chính phủ điện tử trong ngành Hải quan...

Nguồn: baohaiquan.vn

HÀ NỘI: CẦN SỚM HOÀN THIỆN ĐỀ ÁN THÍ ĐIỂM CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ

Chiều 29/01, Ban Tổ chức Trung ương và Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội tổ chức sơ kết thực hiện chương trình phối hợp công tác giữa hai cơ quan giai đoạn 2017 - 2020.

Phát biểu tại Hội nghị, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Ban Tổ chức Trung ương Phạm Minh Chính bày tỏ mong muốn, hai bên sẽ tiếp tục hợp tác hiệu quả, nghiên cứu giảm đầu mối, tiếp tục phân cấp đi đôi với giám sát, kiểm tra, đồng thời tích cực ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý để giảm thủ tục hành chính, phiền hà cho người dân. Đồng chí Phạm Minh Chính yêu cầu thành phố Hà Nội cần tiếp tục rà soát lại quy hoạch cán bộ theo hướng linh hoạt, bám sát vào nhiệm vụ trọng tâm của Thủ đô. Ban Tổ chức Trung ương sẽ hỗ trợ Hà Nội sớm hoàn thiện Đề án thí điểm chính quyền đô thị để thúc đẩy việc thẩm định và trình Bộ Chính trị.

Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phạm Minh Chính, Bí thư Thành ủy Hoàng Trung Hải khẳng định, Đảng bộ thành phố sẽ nỗ lực khắc phục những hạn chế để công tác phối hợp giữa hai cơ quan đạt kết quả cao hơn trong thời gian tới.

Nguồn: nhandan.com.vn

PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ LÀM VIỆC VỚI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 29/01, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ làm việc với thành phố Hà Nội về công tác thu hút và sử dụng đầu tư nước ngoài (FDI). Chủ tịch UBND TP Nguyễn Đức Chung tiếp đoàn.

Mở đầu buổi làm việc, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ cho biết: Mục tiêu của buổi làm việc là tìm hiểu thực trạng tình hình đầu tư nước ngoài, những thuận lợi, khó khăn và đề xuất, kiến nghị của địa phương, nhằm hoàn thiện Đề án của Bộ Chính trị về “Định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút và sử dụng đầu tư nước ngoài đến năm 2030”.

Gợi mở một số vấn đề, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ cho biết: Sau 30 năm thu hút FDI, cả nước có 26.500 dự án đến từ 129 quốc gia và vùng lãnh thổ. Vốn đầu tư FDI là khoảng 339 tỷ USD; đóng góp của khu vực kinh tế này đến năm 2017 khoảng 20% GDP toàn quốc; có mặt ở 19/21 ngành kinh tế, 62/63 tỉnh thành phố; đóng góp khoảng

14% thu ngân sách nhà nước; chiếm 23,7% tổng vốn đầu tư toàn xã hội; kim ngạch xuất khẩu khoảng 70%; 50% giá trị sản xuất công nghiệp; tạo ra 4 triệu lượt làm trực tiếp và 56 triệu lượt làm gián tiếp;...

Phó Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh: Thế giới đánh giá Việt Nam là một trong những quốc gia thành công nhất trong thu hút và sử dụng FDI, trong đó Hà Nội là đơn vị đi đầu cả nước.

Bên cạnh đó, đoàn công tác muốn trao đổi sâu hơn với TP. Hà Nội về mức độ sử dụng công nghệ trong FDI; tình hình liên kết đầu tư nước ngoài; cách thức ngăn chặn tình trạng đầu tư chui, đầu tư núp bóng ở tại các DN nhỏ; làm thế nào kiểm soát được tổng mức đầu tư; chất lượng nguồn nhân lực và trình độ quản lý; công tác chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của công nhân lao động; các quy định và tư duy mới mang tính cạnh tranh để thu hút các nhà đầu tư sử dụng công nghệ cao; đánh giá và kiến nghị những bất cập trong hệ thống pháp luật và thể chế chính sách....

Tại buổi tiếp, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Doãn Toàn cho biết thời gian qua, Thủ đô Hà Nội đã luôn khẳng định vị trí hàng đầu trong thu hút và sử dụng vốn đầu tư nước ngoài nhờ môi trường đầu tư, kinh doanh không ngừng được cải thiện, thủ tục pháp lý ngày càng thông thoáng và những lợi thế riêng có.

Thành phố quyết tâm xây dựng nền hành chính phục vụ, đồng hành cùng doanh nghiệp; không ngừng cải thiện môi trường đầu tư, cải cách hành, chính, tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài; tiếp tục đổi mới trong công tác xúc tiến đầu tư, gắn kết với xúc tiến thương mại, du lịch cũng như gắn với các hoạt động đối ngoại, văn hóa; Xác định rõ các thị trường, quốc gia trọng điểm (tập trung vào 3 khu vực lớn là: Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản - Hàn Quốc...

Nguồn: kinhtedothi.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: CÁCH MẠNG 4.0 KHÔNG CHẤP NHẬN CÁN BỘ 0.4

Chiều 29/01, Thường trực UBND TP. HCM đã tổ chức Hội nghị gặp gỡ Chủ tịch UBND 322 phường, xã, thị trấn trực thuộc. Chủ tịch UBND TP. HCM Nguyễn Thành Phong chủ trì hội nghị.

Phát biểu kết luận Hội nghị, Chủ tịch UBND TP. HCM Nguyễn Thành Phong bày tỏ vui mừng trước đội ngũ lãnh đạo cấp phường xã ngày càng trẻ hóa, được đào tạo bài bản hơn và đã thể hiện bản lĩnh, tự tin, khát khao vì sự phát triển của TP. HCM.

Ông Nguyễn Thành Phong yêu cầu Sở Nội vụ chuyển danh sách 24 Chủ tịch phường, xã tiêu biểu được UBND TP. HCM tuyên dương cho Ban tổ chức Thành ủy để phục vụ công tác quy hoạch cán bộ nguồn.

Theo ông Phong, nhiều lãnh đạo trong Thường trực UBND TP. HCM trưởng thành từ Chủ tịch UBND phường, xã.

Chủ tịch UBND TP. HCM yêu cầu Sở Nội vụ rà soát lại đội ngũ cán bộ lãnh đạo các phường, xã và nếu ai thiếu kiến thức về quản lý kinh tế, quản lý nhà nước thì TP. HCM sẽ tổ chức các lớp bồi dưỡng hoặc gửi đi đào tạo kiến thức quản lý nhà nước một cách bài bản.

“Chúng ta đang tiếp cận cuộc cách mạng 4.0, không thể có những con người 0.4 nên cần phải bồi dưỡng kiến thức phục vụ công tác quản lý nhà nước”, ông Phong nhấn mạnh.

Người đứng đầu chính quyền TP. HCM cho biết trong năm 2019, TP. HCM sẽ đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), sắp xếp lại bộ máy đến từng tổ dân phố và có biện pháp đánh giá cụ thể, đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp vào công tác phục vụ của từng cơ quan, đơn vị.

“Phải đề cao vai trò và trách nhiệm người đứng đầu. Nơi nào người đứng đầu quan tâm đến CCHC, nơi đó có sự chuyên động”, ông Nguyễn Thành Phong nêu rõ...

Nguồn: tienphong.vn

ĐÀ NẴNG: MỞ RỘNG THI TUYỂN CHỨC DANH HIỆU TRƯỞNG, HIỆU PHÓ

Sau khi có công văn hướng dẫn của thành phố, nhiều quận, huyện ở Đà Nẵng đã triển khai việc thi tuyển chức danh Hiệu trưởng, Hiệu phó cho các trường.

Để đáp ứng yêu cầu về công tác quản lý, điều hành trường học, ngày 27/01, Ủy ban nhân dân quận Thanh Khê (Đà Nẵng) cho biết, đã tổ chức kỳ thi tuyển chức danh Phó Hiệu trưởng cho các trường tiểu học trên địa bàn.

Theo đó, những người trúng tuyển sẽ được bổ nhiệm cho 3 trường tiểu học gồm: Trường tiểu Nguyễn Bình Khiêm, Trường tiểu học Lê Quang Sung và Trường tiểu học Đinh Bộ Lĩnh.

Theo phòng Nội vụ quận Thanh Khê thì kỳ thi tuyển lần này có 11 ứng viên đến từ các trường tiểu học trên địa bàn quận.

Các thí sinh sẽ tham gia phần thi viết với nội dung liên quan chuyên môn, nghiệp vụ.

Những thí sinh đạt thành tích cao sẽ tiếp tục bước vào vòng thi lập đề án, chủ đề do Hội đồng thi tuyển đưa ra. Dự kiến báo cáo đề án vào tháng 2.

Theo Ủy ban nhân dân quận Thanh Khê, việc tổ chức thi tuyển là thực hiện công văn 543/UBND-SNV ngày 22/01/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý nhằm thay đổi tư duy về công tác tổ chức;

Thực hiện tốt công tác đánh giá, bổ nhiệm cán bộ, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý chọn lựa, bổ nhiệm cán bộ công khai, chính xác và chất lượng.

* Trước đó, Ủy ban nhân dân quận Ngũ Hành Sơn cũng đã tổ chức thi tuyển chức danh hiệu trưởng Trường tiểu học công lập Lê Văn Hiến.

Qua rà soát thì hai thí sinh đủ điều kiện tham gia thi tuyển đợt này phải trải qua phần thi kiến thức chung và trình bày đề án thể hiện vai trò khi trở thành Hiệu trưởng trong công tác

quản lý, xây dựng tập thể vững mạnh và các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của đơn vị.

Việc tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo được đánh giá tổ chức công khai, minh bạch, khách quan, đảm bảo tiêu chí lựa chọn người có tài có đức.

Ưu tiên cán bộ trẻ, nữ, tạo năng lượng mới, phát huy tính sáng tạo trong phát động phong trào dạy và học, lấy học sinh là trung tâm.

Như vậy, sau một thời gian tạm dừng (từ năm 2015-2017) để chờ đề án hướng dẫn mới của Trung ương, ngành giáo dục Đà Nẵng đã triển khai rộng rãi việc thi tuyển chức danh lãnh đạo trong các trường học...

Nguồn: giaoduc.net.vn

BẮC GIANG: XỬ LÝ NHIỀU TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN VI PHẠM

Bí thư Tỉnh ủy Bắc Giang Bùi Văn Hải cho biết, năm 2019, tỉnh tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong toàn Đảng bộ.

Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của cấp ủy các cấp trong Đảng bộ tỉnh, năm 2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang đã triển khai thực hiện 4 cuộc kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất đối với các Ban Thường vụ Huyện ủy, đảng ủy, lãnh đạo các sở, ngành tỉnh... Qua đó, Ban Thường vụ chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm, yêu cầu các tập thể, cá nhân xây dựng kế hoạch khắc phục thiếu sót, khuyết điểm và thực hiện các kiến nghị sau kiểm tra.

Cấp ủy cấp huyện và cơ sở ở tỉnh đã kiểm tra 789 tổ chức đảng và 9.301 đảng viên. Qua kiểm tra kết luận 5 tổ chức đảng và 12 đảng viên có vi phạm, 4 đảng viên vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật. Cấp ủy các cấp và chi bộ đã thi hành kỷ luật đối với 4 tổ chức đảng, 418 đảng viên, trong đó khiển trách một đảng ủy và hai chi bộ, cảnh cáo một đảng ủy; khiển trách 352 đảng viên, cảnh cáo 53 đảng viên, cách chức 6 đảng viên, khai trừ 7 đảng viên (trong số đảng viên bị kỷ luật có 3 trường hợp bị phạt tù). Các tổ chức đảng vi phạm trong việc chấp hành quy chế làm việc và chính sách pháp luật, nguyên tắc tập trung dân chủ, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đảng viên chủ yếu vi phạm trong thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, những điều đảng viên không được làm, đát đai, thiếu trách nhiệm, phẩm chất đạo đức, lối sống...

Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, trong năm 2018, Ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ tỉnh Bắc Giang đã kiểm tra 155 tổ chức đảng, 376 đảng viên; qua kiểm tra đã kết luận 124 tổ chức đảng có vi phạm, đã xử lý kỷ luật xong 3 tổ chức đảng vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật; kết luận 300 đảng viên có vi phạm, đã thi hành kỷ luật xong 78 đảng viên vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật.

Các nội dung vi phạm nhiều là việc quản lý và sử dụng đất đai, thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, những điều đảng viên không được làm...

Nguồn: ttxvn

YÊN BÁI: NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

Ngày 08/6/2018, Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Yên Bái đi vào hoạt động và từng bước phát huy hiệu quả, nhận được sự đồng thuận, phản ánh tích cực của tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính; việc giải quyết các thủ tục hành chính (TTHC), đảm bảo công khai, minh bạch, rõ ràng, đúng quy định; số lượng thủ tục hành chính được giải quyết đúng và trước hạn đạt 99,7%, góp phần đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh.

Để đảm bảo số lượng TTHC đưa ra thực hiện tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái đã ban hành 04 Quyết định phê duyệt 1.606 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh vào thực hiện tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, ngoài ra, Trung tâm còn tiếp nhận 14 thủ tục dịch vụ điện của Công ty Điện lực Yên Bái.

Năm 2018, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết: 9.533/623.523 hồ sơ, trong đó 19 hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 là 105 hồ sơ. Kết quả đã thực hiện giải quyết, trả kết quả đúng hạn và trước hạn 8.355 hồ sơ (đạt 99,7%). Tính đến ngày 14/12/2018 có 13.303 lượt đánh giá, trong đó 13.072/13.303 lượt đánh rất hài lòng (chiếm 98,26%); có 229/13.303 phiếu đánh giá hài lòng (chiếm 1,72%).

Ngoài ra, Trung tâm đã phối hợp với Công ty VNPT Yên Bái triển khai dịch vụ nhắn tin thông báo tình trạng, kết quả giải quyết TTHC cho các tổ chức và cá nhân. Trung tâm đã tiếp nhận, trả kết quả qua đường Bưu chính 1.294 lượt; dịch vụ tư vấn, hỗ trợ qua điện thoại trên 8.000 cuộc gọi để giải đáp các nội dung liên quan đến TTHC.

Trong thời gian tới, tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về hoạt động kiểm soát TTHC nhằm nâng cao nhận thức và huy động sự tham gia tích cực của cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân, tổ chức; chỉ đạo phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh thực hiện tốt công tác truyền thông về kiểm soát TTHC; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan đoàn thể tham gia tuyên truyền về cải cách TTHC; tiếp tục triển khai hoàn thành và đưa vào sử dụng Cổng dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh; ổn định và nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; chuẩn bị trụ sở làm việc và các điều kiện cần thiết để Bộ phận Phục vụ hành chính công cấp huyện, cấp xã đi vào hoạt động vào tháng 4 năm 2019.

Nguồn: yenbai.gov.vn

BÌNH THUẬN: NGHIÊM CẤM ĐẶT “QUY ĐỊNH CON” TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Thời gian qua, công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) trên địa bàn tỉnh được thực hiện đồng bộ, mang lại nhiều kết quả quan trọng, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, giảm phiền hà và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Tuy nhiên, tại một số đơn vị, địa phương, tỷ lệ TTHC giải quyết trễ hẹn còn cao, chưa thực hiện nghiêm quy định gửi thư xin lỗi cho tổ chức, cá nhân khi giải quyết sai sót, trễ hẹn. Trước thực trạng trên, Chủ tịch UBND tỉnh vừa ký ban hành Chỉ thị về chấn chỉnh công tác kiểm soát TTHC và nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng giải quyết TTHC; nghiên cứu và thực hiện mô hình 4 tại chỗ (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, trả kết quả tại bộ phận một cửa). Thường xuyên rà soát để sửa đổi, bãi bỏ những thủ tục không cần thiết; nghiêm cấm việc tự ý đặt thêm quy định, thủ tục con trong giải quyết TTHC; xử lý nghiêm và công khai kết quả xử lý công chức, viên chức có hành vi vi phạm. Tăng cường đối thoại để kịp thời xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; nếu hồ sơ của tổ chức, cá nhân chậm được giải quyết thì cơ quan liên quan phải tiến hành xin lỗi theo quy định. Đơn vị, địa phương nào để xảy ra tình trạng nhiều hồ sơ trễ hẹn, trả lại hồ sơ nhiều lần, báo cáo không trung thực về kết quả giải quyết TTHC mà không chỉ rõ nguyên nhân, giải pháp khắc phục thì người đứng đầu phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh.

Nguồn: tcnn.vn

GÓP PHẦN ĐƯA CÔNG TÁC CÁN BỘ THỰC SỰ TRỞ THÀNH “THEN CHỐT CỦA THEN CHỐT”

Trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp đổi mới, Đảng ta khẳng định: phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt; trong đó, xây dựng đội ngũ cán bộ là vấn đề “then chốt của then chốt”. Hội nghị lần thứ Bảy Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII), Đảng ta tiếp tục khẳng định điều đó, nhằm góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cấp chiến lược có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ. Bởi vậy, quán triệt và thực hiện nghiêm túc nghị quyết này là yêu cầu cấp thiết hiện nay.

Hội nghị lần thứ Bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) đã ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Nghị quyết đã đề ra những quan điểm toàn diện, sâu sắc về xây dựng đội ngũ cán bộ và đổi mới công tác cán bộ; trong đó, nhiều nội dung mang tính đột phá, có giá trị chỉ đạo bao trùm, là căn cứ xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đối với công tác cán bộ trong thời kỳ mới. Đồng thời, xác định cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng; công tác cán bộ là khâu “then chốt” của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, công việc hệ trọng của Đảng, phải tiến hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả; đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ là đầu tư cho phát triển lâu dài, bền vững. Thực hiện nghiêm, nhất quán Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị. Cùng với đó, Nghị quyết cũng xác định chuẩn hóa, siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với xây dựng thể chế, tạo môi trường, điều kiện để thúc đẩy đổi mới, phát huy sáng tạo và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung; phân công, phân cấp gắn với giao quyền, ràng buộc trách nhiệm, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và xử lý nghiêm minh sai phạm.

Quán triệt quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 26-NQ/TW về công tác cán bộ, góp phần đưa công tác này thực sự trở thành “then chốt của then chốt”, cần chú trọng thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, cấp ủy, cán bộ chủ trì các cấp phải thường xuyên đánh giá đúng cán bộ. Đánh giá cán bộ vốn là khâu khó, nếu đánh giá chưa đúng, chưa sát dẫn đến bố trí cán bộ chưa trúng và chưa đúng. Thực tế hiện nay, tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, chủ quan, cảm tính cá nhân, cục bộ địa phương, hoặc bị các mối quan hệ khác chi phối trong đánh giá cán bộ vẫn xảy ra ở các cấp làm ảnh hưởng đến chất lượng công tác cán bộ. Nghị quyết số 26-NQ/TW đã chỉ rõ: “Đánh giá cán bộ vẫn là khâu yếu, chưa phản ánh đúng thực chất, chưa gắn với kết quả, sản phẩm cụ thể, không ít trường hợp còn cảm tính, nể nang, dễ dãi hoặc định kiến”. Tình hình đó, dẫn tới một số cán bộ lãnh đạo, quản lý, trong đó có cả cán bộ cấp chiến lược uy tín thấp, năng lực, phẩm chất chưa ngang tầm nhiệm vụ; thiếu gương

mẫu, chưa thật sự gắn bó mật thiết với Nhân dân; vướng vào tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm. Không ít cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước thiếu ý chí tu dưỡng, rèn luyện, lợi dụng sơ hở, cố ý làm trái, trục lợi, làm thất thoát lớn tiền bạc, tài sản của nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng. Một số cán bộ cấp cao ở Trung ương và địa phương đã bị xử lý về hình sự. Đảng, Nhà nước bị mất cán bộ và thất thoát về kinh tế nhưng nguy hiểm hơn chính là sự mất niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ.

Thực tiễn việc đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý hiện nay vẫn còn nhiều bất cập, chỉ chú ý đánh giá cán bộ vào những dịp chuẩn bị quy hoạch, bổ nhiệm, bầu cử, lên lương, thăng quân hàm,... còn việc đánh giá cán bộ định kỳ 6 tháng, một năm chưa được quan tâm đúng mức. Nguyên tắc quan trọng để đánh giá cán bộ là phải lấy hiệu quả công việc làm thước đo chính, song thực tế lại chưa định lượng được tiêu chí cụ thể để đánh giá sát thực công việc lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý của cán bộ trong cơ quan, đơn vị mình phụ trách. Việc nhận xét, đánh giá cán bộ vẫn còn tình trạng chung chung, hình thức, nể nang, né tránh. Cán bộ, đảng viên chưa thật sự tự giác kiểm điểm, tự phê bình và phê bình. Điều đó dẫn tới tình trạng nhận xét của cơ quan, đơn vị đối với cán bộ đều tốt, nhưng thực tế cán bộ vẫn vi phạm khuyết điểm phải xử lý kỷ luật. Thậm chí, có cấp ủy khi đánh giá phân tích chất lượng cán bộ, đảng viên cuối năm, 100% cấp ủy viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhưng tập thể cơ quan, đơn vị ấy lại chỉ hoàn thành nhiệm vụ ở mức trung bình. Điều đó khẳng định rõ ràng, công tác đánh giá cán bộ của chúng ta còn nhiều thiếu sót, khuyết điểm; chưa gắn trách nhiệm của cán bộ với kết quả hoàn thành chức trách, nhiệm vụ của cán bộ được giao.

Để đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW, cấp ủy đảng và cán bộ chủ trì các cấp phải thống nhất nhận thức về vai trò và tầm quan trọng của đánh giá cán bộ. Đánh giá cán bộ thực chất là đo lường phẩm chất, năng lực của cán bộ. Đây là khâu quan trọng tác động đến các khâu của công tác cán bộ. Đó đó, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp phải phát huy dân chủ, công khai, minh bạch và thực hiện tốt tự phê bình và phê bình trong công tác cán bộ. Bộ Chính trị vừa ban hành Quy định số 89-QĐ/TW về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định số 90-QĐ/TW về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý. Vì vậy, khi xây dựng các tiêu chí đánh giá cán bộ, cấp ủy đảng và cán bộ chủ trì các cấp căn cứ vào tiêu chí chung để đưa ra tiêu chí cụ thể phù hợp với cơ quan, đơn vị mình. Đây là một trong những nội dung đổi mới công tác tổ chức cán bộ hiện nay, nhằm nâng cao chất lượng chính trị và năng lực hoạt động của từng chức danh trong tổ chức bộ máy; là cơ sở để đối chiếu, đánh giá năng lực hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng cán bộ. Khi đánh giá cán bộ, cấp ủy, người đứng đầu các cấp cần căn cứ các tiêu chí, như: phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng; năng lực ra quyết định và tổ chức thực hiện quyết định; phong cách lãnh đạo; hiệu quả công tác và sự tin nhiệm của Nhân dân; kết hợp các kênh thông tin khác để đánh giá cán bộ. Đồng thời, gắn với trách nhiệm đánh giá cán bộ của người đứng đầu, trên cơ sở xem xét hiệu quả công tác của cán bộ theo tiêu chí, sản phẩm cụ thể và sự tin nhiệm của đồng chí, đồng nghiệp. Quá trình đánh giá cán bộ, cần chú trọng công tác kiểm tra, giám sát

và phát huy vai trò của quần chúng Nhân dân ở nơi làm việc và nơi cư trú. Khi đánh giá cán bộ phải có phương pháp xem xét biện chứng khoa học. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “Trong thế giới, cái gì cũng biến hóa. Tư tưởng của người cũng biến hóa. Vì vậy, cách xem xét cán bộ, quyết không nên chấp nhất, vì nó cũng phải biến hóa” [1].

Hai là, chủ động bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho đội ngũ cán bộ đáp ứng với yêu cầu phát triển của thực tiễn. Trong tình hình hiện nay, người cán bộ cần có đạo đức, tài năng và bản lĩnh; vừa có đạo đức cách mạng, biết đặt lợi ích của Đảng, của Nhân dân lên trên lợi ích cá nhân; đồng thời, phải tinh thông nghiệp vụ, có tư tưởng hội nhập, toàn cầu hóa, nhìn nhận vấn đề phát triển chung trong quy luật thế giới để đưa đất nước ngày càng phát triển tốt hơn. Chính vì vậy, việc bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới về tình hình thế giới, những mâu thuẫn của thời đại, những vấn đề lớn và mới về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội tác động trực tiếp đến Việt Nam; kiến thức về ngoại ngữ, tin học,... làm cơ sở để cán bộ có đủ bản lĩnh, tự tin hội nhập với thế giới và khu vực, đã và đang đặt ra yêu cầu cao trong việc nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ cán bộ các cấp.

Với tinh thần đó, ngay sau Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ Bảy, Bộ Chính trị đã mở lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng khóa XII; Bộ Chính trị và các đồng chí trong Ban Bí thư cũng dành thời gian để nghe các báo cáo viên thông tin những vấn đề mới về kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh và đối ngoại.v.v. Đây là phương pháp, cách làm mới thể hiện sự gương mẫu, đi đầu của các đồng chí lãnh đạo cao nhất của Đảng, Quốc hội, Nhà nước và Chính phủ trong việc bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới phục vụ cho yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước. Điều này cũng đặt ra cho cấp ủy đảng, cán bộ chủ trì các cấp phải làm ngay việc bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho bản thân và đội ngũ cán bộ thuộc quyền. Trong đó, quan tâm bồi dưỡng kiến thức toàn diện và chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ thuộc diện thường vụ cấp ủy quản lý và đối tượng cán bộ trong quy hoạch là nguồn kế cận, kế tiếp cán bộ chủ trì các cấp.

Đặc biệt, phải chú trọng bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, sự trung thành tuyệt đối với mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Đảng và Nhân dân ta. “Thời gian tới cũng là giai đoạn chuyển giao thế hệ từ lớp cán bộ sinh ra, lớn lên, được rèn luyện, trưởng thành trong chiến tranh, chủ yếu được đào tạo ở trong nước và tại các nước xã hội chủ nghĩa, sang lớp cán bộ sinh ra, lớn lên, trưởng thành trong hòa bình và được đào tạo từ nhiều nguồn, nhiều nước có thể chế chính trị khác nhau” [2]. Tình hình đó, cũng đặt ra cho cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị cần nắm vững đường lối, chủ trương và nhất là quan điểm về cán bộ và công tác cán bộ của Đảng. Trên cơ sở nguyên tắc chung, cần giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phẩm chất và năng lực, giữa đức và tài, trong đó đức là gốc. Mặt khác, cần có kế hoạch đưa cán bộ trẻ, chưa qua thực tiễn được luân chuyển, rèn luyện ở những địa bàn khó khăn, gian khổ để cán bộ được thử thách qua nhiều cương vị công tác.

Ba là, xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực chặt chẽ, hiệu quả. Nhiều lần Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhấn mạnh: Quyền lực luôn có nguy cơ bị “tha hóa”, tham nhũng là “khuyết tật bẩm sinh” của quyền lực, cho nên phải thiết lập cho được một cơ chế kiểm soát việc thực thi quyền lực đối với người có chức vụ, quyền hạn theo nguyên tắc mọi quyền lực

đều phải được kiểm soát chặt chẽ bằng cơ chế; quyền hạn phải được ràng buộc với trách nhiệm, quyền hạn đến đâu, trách nhiệm đến đó, quyền hạn càng cao, trách nhiệm càng lớn. Do vậy, phải tăng cường kiểm soát để bảo đảm quyền lực được vận hành công khai, minh bạch, đúng đắn; phân công, phân cấp gắn với giao quyền, ràng buộc trách nhiệm. Đồng thời, thực hiện nghiêm việc xử lý, điều chuyển, miễn nhiệm, thay thế cán bộ tham nhũng, gây dư luận xấu; xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng. Nếu không tạo dựng được cơ chế kiểm soát quyền lực thì việc suy thoái đạo đức của cán bộ sẽ không được loại trừ. Chính vì vậy, kiểm soát phải được xem là vấn đề rất lớn hiện nay, bởi quyền lực nếu sử dụng đúng sẽ có sức mạnh to lớn; ngược lại, kiểm soát thiếu chặt chẽ dẫn đến lạm dụng quyền, lạm quyền, gây nên hậu quả khó lường.

Tuy nhiên, ở một số nơi, việc kiểm soát quyền lực còn nhiều hạn chế; nạn “chạy chức, chạy quyền” diễn biến phức tạp, tinh vi. Tình trạng đó có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhưng nguyên nhân chủ quan là chính. Đó là nhận thức về kiểm soát quyền lực và phòng, chống “chạy chức, chạy quyền” chưa được coi trọng đúng mức. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ có chức, có quyền bị suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, cá nhân chủ nghĩa, lợi ích nhóm, tiếp tay, bao che, dung dưỡng cho “chạy chức, chạy quyền”. Đây thực sự là vấn đề gây bức xúc trong xã hội; ảnh hưởng đến niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Theo tinh thần Nghị quyết số 26/NQ-TW, phải coi “chạy chức, chạy quyền” trong công tác cán bộ là tệ nạn tham nhũng của xã hội. “Nhận thức sâu sắc về tác hại nghiêm trọng của tệ chạy chức, chạy quyền, coi đây là hành vi tham nhũng trong công tác cán bộ. Nhận diện rõ, đấu tranh quyết liệt, hiệu quả với các đối tượng có biểu hiện, hành vi chạy chức, chạy quyền. Coi trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao ý thức trách nhiệm, lòng tự trọng của cán bộ để hình thành văn hóa không chạy chức, chạy quyền” [3].

Xuất phát từ yêu cầu khách quan trên đây, việc xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực chặt chẽ từ Trung ương đến cơ sở là công việc cấp thiết hiện nay. Cấp ủy các cấp và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, căn cứ vào các quy định của Trung ương, cụ thể hóa thành các quy chế, quy định, quy trình trong các khâu, các bước của công tác cán bộ. Quá trình tổ chức thực hiện, cần coi trọng việc công khai, minh bạch trong tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và tạo mọi điều kiện thuận lợi để quần chúng Nhân dân tham gia giám sát, phản biện cán bộ, lấy đó làm cơ sở để lựa chọn cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, đạo đức, lối sống và phong cách đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Công tác cán bộ hiện nay là công việc có nhiều khó khăn, phức tạp. Song, với quyết tâm chính trị cao của Đảng, Nhà nước, sự đồng tình ủng hộ của nhân dân trong việc đấu tranh làm trong sạch nội bộ Đảng, xử lý nghiêm minh cán bộ vi phạm khuyết điểm “không có vùng cấm”; chắc chắn trong thời gian tới, công tác cán bộ sẽ có sự khởi sắc mới, xứng đáng là “then chốt của then chốt”.

PGS. TS. Trung tướng Đặng Nam Điền

Nguồn: xaydungdang.org.vn

[1]- Hồ Chí Minh - Toàn tập, Tập 5, Nxb CTQG, H. 2000, tr.278.

[2], [3]- Văn kiện Hội nghị lần thứ Bảy, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII - Văn phòng Trung ương Đảng, H.2018, tr.48, 54, 74.

CHỐNG THAM NHŨNG, KHOAN NHƯỢNG LÀ THẤT BẠI

Quyết tâm duy trì xu thế phong trào chống tham nhũng hiện nay, xây dựng cơ chế để cán bộ không thể tham nhũng là yêu cầu đặt ra cho năm 2019.

Thực tế đã chứng minh, chưa bao giờ người dân hài lòng về kết quả phòng chống tham nhũng như thế, chưa bao giờ những vùng cấm, những lĩnh vực bí mật, những con người núp dưới tấm thẻ bài bị lộ diện, bị lôi ra ánh sáng nhiều như thế, quyết liệt như thế.

Kiểm điểm, đánh giá kết quả phòng chống tham nhũng từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đặc biệt là năm 2018, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng nhận định, công tác phòng chống tham nhũng được triển khai mạnh mẽ, đạt kết quả toàn diện. Việc triển khai mạnh mẽ và đạt kết quả toàn diện được thể hiện bằng quyết tâm chính trị cao thống nhất từ trung ương tới cơ sở. Cơ chế phòng ngừa để không thể tham nhũng được xây dựng và dần hoàn thiện bằng các nghị quyết, chỉ thị, quy định.

Bởi thế những hoài nghi đã chuyển thành sự tin tưởng; những e ngại, lẩn tránh, sợ động chạm đã nhường chỗ cho sự chuyển động tích cực. Những người từng cho mình là ngoài cuộc đã không ngại ngần quyết liệt hành động. Chuyện không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai, ở cương vị nào đã không còn là khẩu hiệu, đã thành phương châm hành động trong quyết tâm phòng chống tham nhũng.

Phòng, chống tham nhũng giờ đây không chỉ là việc của Đảng, của Chính phủ, không chỉ là nhiệm vụ của các cấp, các ngành mà đã lan tỏa sâu rộng trong toàn dân thành xu thế, thành phong trào trong toàn xã hội. Chẳng thế, năm 2018, đã có hơn 650 đảng viên bị xử lý kỷ luật vì hành vi tham nhũng, cố ý làm trái, trong đó có 38 cán bộ, đảng viên thuộc diện Trung ương quản lý.

Chẳng thế, những người từng giữ cương vị cao trong Đảng, từng tưởng mình có tấm lá chắn không ai dám động vào; những người lâu nay sử dụng quyền để sửa người khác, móc những móc xích lũng đoạn chính sách, moi hàng nghìn tỷ đồng ngân sách của dân để vinh thân phì gia, đã phải trả giá đắt bằng chính sinh mệnh chính trị của mình.

Chẳng thế, hàng trăm vụ với hàng trăm đối tượng ăn của dân không từ một thứ gì đã bị các cơ quan pháp luật sờ đến. Chẳng thế, hàng chục vụ thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng theo dõi, chỉ đạo được dư luận xã hội đặc biệt quan tâm đã cán đích với các mức án tương ứng dành cho các bị cáo, thể hiện sự nghiêm minh, bình đẳng của luật pháp thể hiện tinh thần đấu tranh đến cùng với tệ nạn tội phạm tham nhũng. Hàng chục vụ án khác đang được mở rộng, khởi tố mới. Minh chứng mới nhất là ông Đinh La Thăng và nguyên Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam vừa bị khởi tố khi Bộ Công an điều tra vụ án Ethanol Phú Thọ.

Chẳng thể khâu yếu nhất trong phòng chống tham nhũng lâu nay là thu hồi tài sản cũng đã và đang được khắc phục khi tỷ lệ thu hồi tài sản do tham nhũng mà có đã đạt 30% so với con số 10% và hơn 20% của những năm trước.

Tham nhũng là từ con người, từ những người có chức có quyền, trừ Nhân dân. Tham nhũng luôn được ví như cái vòi bạch tuộc, chặt đứt vòi này rất dễ mọc vòi khác, nguy hiểm hơn, tinh vi hơn. Những vòi bạch tuộc ấy hình thành từ lòng tham, mà khi đã có lòng tham thì nó tìm mọi cách để có cơ hội, điều kiện thỏa mãn lòng tham ấy.

Bởi vậy, sự chuyển biến của tham nhũng từ dạng này sang dạng khác, từ mức độ này sang mức độ khác đang là một thách thức lớn. Bởi vậy, tình trạng tham nhũng vặt như những ghè ruồi đang gây khó chịu, gây bức xúc trong Nhân dân, gây khó khăn trong việc phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các hành vi tham nhũng, vụ án tham nhũng.

Kết quả của đấu tranh chống tham nhũng từ đầu nhiệm kỳ, đặc biệt là năm 2018, đã tạo dấu ấn tốt đẹp, củng cố và nâng lên niềm tin của Nhân dân. Đó cũng là tiền đề, là động lực để Đảng, Nhà nước và Nhân dân tiếp tục quyết tâm không khoan nhượng với những con sâu mọt hại nước, hại dân, quyết tâm để cán bộ đảng viên không thể tham nhũng như yêu cầu của người đứng đầu Đảng và Nhà nước ta đặt ra trong năm 2019 này./.

Nguồn: vov.vn

TINH GỌN BỘ MÁY TRONG LỘ TRÌNH CẢI CÁCH CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG

Chính sách tiền lương trong khu vực công ở Việt Nam hiện còn phức tạp, nặng tính bình quân, không bảo đảm được cuộc sống, chưa tạo động lực để nâng cao chất lượng và hiệu quả làm việc của người lao động. Từ những nội dung cơ bản về cải cách chính sách tiền lương (CCCSTL) đối với khu vực công, Nghị quyết số 27-NQ/TW yêu cầu triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới.

Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị lần thứ Bảy, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII (ban hành ngày 21/5/2018) về CCCSTL đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp có nhiều điểm mới quan trọng, như: lương cơ bản (chiếm khoảng 70% tổng quỹ lương) và các khoản phụ cấp (chiếm khoảng 30% tổng quỹ lương). Bổ sung tiền thưởng (quỹ tiền thưởng bằng khoảng 10% tổng quỹ tiền lương của năm, không bao gồm phụ cấp). Xác định mức tiền lương thấp nhất áp dụng trong khu vực công bảo đảm tương quan hợp lý với khu vực doanh nghiệp. Ban hành hệ thống bảng lương mới (quy định bằng số tiền tuyệt đối, thay cho việc quy định hệ số lương nhân với mức lương cơ sở) theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo, trên cơ sở mở rộng quan hệ tiền lương tiệm cận với khu vực thị trường, chuyển xếp lương cũ sang lương mới bảo đảm không thấp hơn tiền lương hiện hưởng...

Chính sách tiền lương là một bộ phận đặc biệt quan trọng trong hệ thống chính sách kinh tế - xã hội, liên quan trực tiếp đến quan hệ tích lũy và tiêu dùng, đến cân đối kinh tế vĩ mô, gắn với thị trường lao động và đời sống của hàng triệu người hưởng lương và phụ cấp. Trong khu vực công ở Việt Nam, tiền lương là nguồn thu nhập chính và chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi ngân sách nhà nước. Trong lần CCCSTL này, đã hướng tới tương quan hợp lý với khu vực thị trường, nhằm thu hút và giữ chân người tài để giúp khu vực công hoạt động hiệu quả hơn; góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, phòng, chống tham nhũng, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và sử dụng hiệu quả nguồn lực lao động của quốc gia, nâng cao năng suất lao động. Tuy nhiên, CCCSTL phụ thuộc vào khả năng ngân sách nhà nước, đồng thời là vấn đề rất hệ trọng, phức tạp, nhạy cảm, ảnh hưởng sâu sắc đến các lĩnh vực kinh tế - xã hội của đất nước. Để thực hiện hiệu quả Nghị quyết, đòi hỏi cần nhắc kỹ nhiều mặt, cả về nội dung cải cách và lộ trình thực hiện cho phù hợp nhằm tạo sự thống nhất và quyết tâm cao trong quá trình thực hiện.

Nghị quyết số 27-NQ/TW nêu rõ, một trong những nguyên nhân hàng đầu khiến chính sách tiền lương mặc dù trải qua nhiều lần cải cách, vẫn bộc lộ hạn chế, bất cập, là do tổ chức bộ máy hành chính rất cồng kềnh, nhiều tầng nấc, hiệu lực, hiệu quả chưa cao. Số lượng đơn vị hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tăng nhanh trong những năm qua, làm cho đối tượng hưởng lương và phụ cấp từ ngân sách nhà nước quá lớn, ngày càng tăng, nhất là biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố, dẫn đến tổng quỹ lương và phụ cấp ngày càng lớn. CCCSTL là yêu cầu khách quan, nhưng trong bối cảnh ngân sách nhà nước còn hạn hẹp, cần gắn lộ trình này với thực hiện hiệu quả tinh giản biên chế và mấu chốt là công tác đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn. Đây cũng là nội dung quan trọng được nêu trong các văn kiện của nhiều kỳ Đại hội Đảng toàn quốc, được bàn thảo trong nhiều Hội nghị Trung ương khi thảo luận về thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, về cải cách tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng.

Từ những nội dung cơ bản về CCCSTL đối với khu vực công, Nghị quyết số 27-NQ/TW yêu cầu triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp. Trong đó, điều kiện quan trọng cho việc CCCSTL là triển khai hiệu quả các Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Việc thực hiện cần bảo đảm phù hợp tình hình kinh tế, khả năng ngân sách nhà nước gắn với tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy nhằm nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, phương pháp, cách làm, tạo sự đồng thuận ở các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, người hưởng lương và toàn xã hội. Qua đó, thúc đẩy trở lại quá trình hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, chất lượng hoạt động sự nghiệp dịch vụ công phục vụ Nhân dân.

Theo đề án đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế của các địa phương trong cả nước, nếu làm tốt công tác này, hằng năm mỗi nơi tiết kiệm được hàng trăm tỷ đồng tiền

chi lương. Thời gian qua, công tác này tuy có chuyển động tích cực, mạnh mẽ, nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đề ra. Vì thế, phải gắn trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị và người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập với việc thể chế hóa và thực hiện các Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII), quyết liệt sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tạo nguồn bền vững cho CCCSTL. Bộ trưởng Nội vụ Lê Vĩnh Tân cho biết, cần tiếp tục sửa đổi cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị để tránh sự chồng lán và nhằm thu gọn đầu mối; thực hiện đúng tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) là đối với cơ quan, ngành dọc ở các địa phương tổ chức theo vùng, không nhất thiết tổ chức trên địa bàn của các tỉnh. Nếu nơi nào đã sắp xếp lại các đơn vị thì đề án vị trí việc làm phải xây dựng lại cho phù hợp điều kiện và chức năng, nhiệm vụ mới, trên cơ sở đó sẽ xác định về vấn đề biên chế. Cương quyết thực hiện chỉ tiêu tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, giao ngân sách đồng thời với giao tinh giản biên chế, sớm sửa đổi các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện thành lập, giải thể, sáp nhập các đơn vị hành chính và tiêu chuẩn, điều kiện thành lập và giải thể các đơn vị sự nghiệp, xây dựng cơ chế để tăng cường tự chủ tại những nơi này... Kết quả thực hiện các nội dung này sẽ quyết định mức độ và lộ trình CCCSTL.

Nguồn: nhandan.com.vn

CẢI CÁCH PHẢI THÂM XUỐNG TỪNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Cải cách dù đã được tiến hành nhưng chưa đồng đều giữa các bộ, ngành và địa phương.

Năm 2018, nhiều cải cách của Chính phủ tiếp tục phát huy hiệu quả. Những mệnh lệnh hành chính đã bớt đi, nguyên tắc thị trường đã được tuân thủ nhiều hơn. Bởi vậy, tăng trưởng GDP năm 2018 đạt mức 7,08%, theo TS. Nguyễn Đình Cung, Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, đã thể hiện những cải thiện về chất lượng.

“Trước đây thúc đẩy tăng trưởng là tăng tín dụng, tăng chi tiêu Chính phủ để thúc đẩy đầu tư, tiêu dùng, hay khai thác thêm dầu, than. Điều này gây lạm phát, bất ổn. Nhưng Chính phủ những năm gần đây đã chuyển trọng tâm và tìm những động lực tăng trưởng khác” - TS. Nguyễn Đình Cung nói.

Hãy chủ động giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp

Phóng viên: Điểm nhấn đáng chú ý nhất của Chính phủ cho đến nay, theo ông là gì?

+ **TS. Nguyễn Đình Cung:** Đó là việc cải thiện môi trường kinh doanh. Điều này đã được các tổ chức quốc tế đánh giá và ghi nhận. Cải cách có thể nhìn thấy được và mạnh mẽ. Đơn cử như việc Thủ tướng Chính phủ yêu cầu và có nhiều bộ cắt giảm 50% điều kiện kinh doanh (ĐKKD) và thủ tục kiểm tra chuyên ngành.

Tuy vậy, cần phải lưu ý rằng môi trường kinh doanh chưa hẳn đã hết những khó khăn. Những rào cản từ các quy định không phù hợp, tạo cơ cho những nhiễu, tham nhũng vặt, gây khó cho doanh nghiệp (DN) vẫn còn không ít. Cải cách dù đã được tiến hành nhưng chưa đồng đều giữa các bộ, ngành và địa phương.

Cũng có những Bộ rất tích cực, thậm chí là những kế hoạch cắt giảm ĐKKD rất hoành tráng đầy chữ, thưa ông?

+ Nhưng nhìn chung số Bộ và Bộ trưởng tích cực chưa nhiều lắm. Một số Bộ làm theo kiểu bị ép buộc phải làm chứ chưa ở thế tích cực chủ động sáng tạo, làm để giải quyết vấn đề của DN. Khi ở thế buộc phải làm thì không xuất phát từ yêu cầu giải quyết khó khăn cho DN nên sẽ có sự đối phó, biến tướng. Bởi thế mới có sự nửa vời, duy trì những vị thế, chức năng, nhiệm vụ của nhiều ngành. Trong khi đó, tâm thế cần phải có là chủ động giải quyết khó khăn cho DN. Các địa phương cũng có tình trạng như vậy.

Cán bộ tùy nghi, tùy ý sẽ khiến những cải cách tắc tị

Có nghĩa là việc kiến tạo không gian phát triển cho DN vẫn còn hạn chế ở đâu đó?

+ Quan niệm cơ quan nhà nước sinh ra để quản lý vẫn chi phối. Bởi vậy, nhiều cơ quan vẫn muốn giữ vị thế của mình khi ban hành các quy định thiên về quản lý hơn là thúc đẩy phát triển. Tư duy vẫn trì trệ.

Cụ thể là, cơ quan quản lý nhà nước thì ban hành văn bản nửa vời, tạo điều kiện cho địa phương tùy nghi, tùy ý. Mà DN và người dân sợ nhất sự tùy nghi, tùy ý vì nó làm cho môi trường kinh doanh không thể tiên lượng. Đi làm thủ tục DN và người dân không thể biết bằng ấy giấy tờ đã đủ chưa, bao giờ xong... Nhiều khi kết quả công việc lại còn tùy thuộc vào mối quan hệ, thái độ, tâm trạng của cán bộ, công chức trực tiếp.

Vậy tức là những cải cách của Chính phủ vẫn chưa thấm sâu xuống tận từng cán bộ, công chức thừa hành?

+ Có thể nói như vậy. Điều ấy còn gây ra một hệ quả khác là những cải cách của Chính phủ không đến được với DN. Công chức, cán bộ tùy nghi, tùy ý sẽ khiến những cải cách tắc tị. Bởi có một nguyên lý rằng chỉ có bỏ các ĐKKD vô lý thì DN, người dân mới thấy được hiệu quả. Còn việc “đơn giản hóa” hay bổ sung, sửa đổi sẽ rất khó thúc đẩy cải cách. Đơn giản là vì việc này sẽ bị biến tướng, gây ra những méo mó, cản trở. 50% ĐKKD được cho là cắt giảm vừa qua chủ yếu là sửa đổi chứ thực chất tỷ lệ các ĐKKD được bãi bỏ không cao.

Nhưng dù sao nó cũng hơn việc bãi bỏ các thủ tục kiểm tra chuyên ngành. Những quy định về kiểm tra an toàn thực phẩm là cải cách mạnh nhất, bãi bỏ tới hơn 90% thủ tục. Thế nhưng những quy định về formaldehyde, kiểm tra dán nhãn năng lượng... vẫn chưa được tiến hành triệt để như yêu cầu. Trong khi đó, chi phí cho thủ tục này rất lớn. Đơn cử như May 10, lợi nhuận khoảng 60 tỷ đồng mà riêng chi phí kiểm tra hàm lượng formaldehyde đã mất vài tỷ... Nhìn chung, mục tiêu của cải cách môi trường kinh doanh để phát triển vẫn chưa kiểm soát được.

Đã định ra đường ray, phải nhanh chóng tăng tốc

Vâng, đó là những chuyện năm cũ. Năm mới, theo ông cần phải làm gì để tiếp tục duy trì và thúc đẩy cải cách?

+ Thực tế là chúng ta đang cải cách hệ thống nhưng việc cải cách này lại phụ thuộc vào hành động của từng cá nhân nên khó khăn mới nhiều như vậy.

Vậy chìa khóa cho thay đổi, cải cách tiếp tục duy trì, tôi nghĩ chỉ là thay đổi hệ thống động lực. Phải có một hệ thống động lực tốt để bất kể ai trong hệ thống cũng có thể làm tốt vai trò của mình, lấy công việc làm mục tiêu. Nếu không thay đổi điều này thì bất kể ai ngồi vào ghế nào hiện nay cũng sẽ không thể giải quyết tận gốc vấn đề.

Cụ thể như việc ai làm tốt thì lương cao chứ không phải ông có sáng kiến nhiều thì lại chịu nhiều rủi ro hơn ông không làm gì. Cần có hệ thống động lực để người ta vào tham gia công việc cải cách chứ không phải là để kiểm chức vụ.

Tinh thần cải cách, bứt phá năm 2019 đã được người đứng đầu Chính phủ “phát cờ”. Theo ông, liệu sẽ có sự đổi thay tích cực trong các năm tới?

+ Tâm điểm của các nghị quyết Chính phủ đưa ra từ đầu năm, đặc biệt là Nghị quyết số 02/NQ-CP chính là giao cụ thể cho từng Bộ trưởng phụ trách những lĩnh vực cụ thể theo định hướng đề cao trách nhiệm, khuyến khích sáng tạo.

Các Bộ trưởng chắc chắn sẽ cảm nhận nhiều hơn sức nóng của cải cách để chủ động hơn, tận dụng tốt hơn áp lực. Đơn cử như việc cắt giảm ĐKKD, thủ tục kiểm tra chuyên ngành, chúng ta đã có ba năm tiến hành, đã định ra được một “đường ray” và điều cần thiết bây giờ là tăng tốc. Nếu Bộ, ngành nào cũng quyết liệt như việc “cắt phăng” ngay 90% thủ tục kiểm tra chuyên ngành đối với an toàn thực phẩm của Bộ Y tế thì chắc chắn cải cách sẽ rất nhanh đạt mục tiêu.

Thực tế còn quá nhiều dư địa để công chức có thể làm sai, gây khó cho DN và người dân.

Xin cảm ơn ông.

Nguồn: plo.vn

KHÔNG CHO “HẠ CÁNH AN TOÀN”

Không khởi bản khoản khi có những ý kiến cho rằng khi xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức (CB, CC, VC) đã rời cương vị nhưng có vi phạm khi còn đương chức chỉ áp dụng với cấp Thứ trưởng và tương đương trở lên.

Ý kiến như vậy được đưa ra trong quá trình góp ý cho dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật CB, CC và Luật VC đang được Bộ Nội vụ lấy ý kiến công khai, rộng rãi. Tuyệt đại đa số các ý kiến đều tán thành với việc bổ sung quy định xử lý kỷ luật đối với CB, CC, VC đã nghỉ hưu, nghỉ việc hoặc đã chuyển công tác nhưng có hành vi vi phạm trong thời gian công tác.

Tuy nhiên, điều gây băn khoăn và khó hiểu là có ý kiến đề nghị cân nhắc về phạm vi áp dụng đối với đối tượng trên, chỉ nên áp dụng quy định đối với những người giữ chức vụ, quyền hạn nhất định mà không quy định chung đối với tất cả đội ngũ CB, CC, VC đã nghỉ hưu, nghỉ việc hoặc chuyển công tác. Cụ thể hơn là chỉ quy định xử lý kỷ luật đối với CB, CC giữ chức vụ lãnh đạo từ cấp Thứ trưởng và tương đương trở lên ở trung ương; cấp Phó Chủ tịch tỉnh và tương đương trở lên ở địa phương.

Đúng là khó có thể tán đồng với những ý kiến như trên. CB, CC, VC nghỉ hưu, nghỉ việc, chuyển công tác một khi đã phát hiện có vi phạm khi trước đó thì đương nhiên phải bị xử lý nghiêm minh theo quy định, chứ sao lại chỉ ở cấp Thứ trưởng và tương đương mới bị xử lý kỷ luật. Vậy với những cấp thấp hơn thì sao? Chưa biết những ý kiến này có giải thích gì khi đưa ra đề nghị về phạm vi xử lý kỷ luật ở cấp Thứ trưởng và tương đương trở lên. Có thể nếu quy định xử lý kỷ luật đối với tất cả CB, CC, VC có hành vi vi phạm trong quá trình công tác nay đã nghỉ việc hoặc nghỉ hưu sẽ phải thụ lý và giải quyết một số lượng khá lớn. Cũng có thể những vi phạm ở cấp thấp hơn thì hậu quả gây ra không quá nghiêm trọng... Tuy nhiên, nếu quy định chỉ cấp nào trở lên mới bị xử lý sẽ mặc nhiên tạo ra những trường hợp ngoại lệ, bất công. Cùng vi phạm, sao có người bị xử lý, người không?

Trước đây, dư luận từng lên tiếng và rất bất bình khi thấy CB, CC, VC được xem là "hạ cánh an toàn" khi nghỉ hưu hoặc chuyển công tác bất chấp trước đó có những vi phạm, gây hậu quả nghiêm trọng lúc đương chức. Chính điều này đã làm giảm đáng kể sự răn đe đối với những CB, CC, VC lúc đương chức, khiến những nhiều, tiêu cực, tham ô thêm trầm trọng.

Nếu ai cũng ý thức được rằng nếu vi phạm chắc chắn sẽ bị xử lý nghiêm minh dù đã "hạ cánh" hay chuyển công tác thì họ tất phải suy nghĩ, chùn tay trước hành vi vi phạm. Thêm nữa, không nên có những quy định làm giảm sự răn đe với cấp thấp hơn khi đương chức. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước từng nhấn mạnh phải tập trung xử lý vấn đề tham nhũng vặt bởi "như ghẻ ruồi rất khó chịu" và nếu không ngăn chặn nạn tham nhũng vặt sẽ làm hư hỏng cán bộ.

Nhà lãnh đạo cao nhất của Đảng và nhà nước trong phát biểu mới đây đã khẳng định quyết tâm chống tham nhũng là "không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai". Vậy, vì sao lại chỉ có cấp Thứ trưởng trở lên mà không phải tất cả CB, CC, VC nếu vi phạm, dù lúc nào hay ở đâu, mới bị xử lý kỷ luật? Sao lại để có những trường hợp có thể đã "hạ cánh" là "an toàn" như vậy?

Nguồn: nld.com.vn

DOANH NGHIỆP SẼ ĐƯỢC BẢO VỆ TỐT HƠN TRƯỚC CÁC HÀNH VI PHIÊN NHIỄU

Trong cuộc trao đổi với phóng viên, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng đã nhấn mạnh, trong bối cảnh các tổ chức quốc tế đều dự báo tăng trưởng toàn cầu năm 2019

ở mức khiêm tốn, chậm lại so với 2018, các doanh nghiệp cần được hỗ trợ để nâng cao năng lực cạnh tranh.

- **Phóng viên:** *Trên cơ sở những thành tựu đạt được năm 2018, Quốc hội đã thông qua chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2019 với Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 6,6%-6,8%. Theo Bộ trưởng, đâu là động lực tăng trưởng trong năm 2019? Để đạt mục tiêu đề ra, Việt Nam cần phải làm gì?*

* **Bộ trưởng NGUYỄN CHÍ DŨNG:** Năm 2019 là thời điểm mà chúng ta phải tăng tốc để về đích, hoàn thành những mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch 5 năm, từ đó xây dựng nền tảng cơ sở cho 10 năm tới. Đúng theo tinh thần chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước là “năm 2019 phải hơn năm 2018”, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Chính phủ ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2019. Nghị quyết là một văn kiện thể hiện toàn diện các giải pháp cần thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch năm 2019 với phương châm hành động là “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả, bứt phá”.

Các chính sách được ban hành hướng đến việc nâng cao năng lực nội tại, củng cố nền tảng vĩ mô, duy trì và khơi thông các động lực tăng trưởng. Bên cạnh đó là tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi thông qua việc hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng xây dựng và thực thi pháp luật; chú trọng cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy biên chế tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Tất nhiên, không thể quên nhiệm vụ phát triển toàn diện, hài hòa các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống của Nhân dân; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...

Tôi đặt nhiều hy vọng vào khu vực kinh tế tư nhân như một động lực tăng trưởng quan trọng. Để phát huy tốt nhất tiềm năng của khu vực này, dĩ nhiên vẫn còn nhiều khó khăn, rào cản phải tháo gỡ, tạo sân chơi bình đẳng cho mọi loại hình doanh nghiệp trong tiếp cận nguồn lực, vận hành cuộc chơi một cách công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường.

Đổi mới về khoa học công nghệ - đây là nhu cầu bức thiết với nền kinh tế, không phải đến bây giờ mới xác định được vấn đề này, nhưng cần có quyết sách hành động mạnh mẽ, nhanh chóng, cụ thể hơn, để ứng dụng khoa học, công nghệ mới vào sản xuất kinh doanh, đem lại lợi ích thiết thực cho doanh nghiệp. Đặc biệt, bằng mọi cách, phải nâng cao năng lực của nền kinh tế, của từng doanh nghiệp để tận dụng các cơ hội mà hội nhập mang lại.

- *Mới đây, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã ký ban hành Nghị quyết số 139/NQ-CP về cắt giảm chi phí cho cộng đồng doanh nghiệp. Ông kỳ vọng như thế nào về tác động của nghị quyết này?*

* Thực hiện chủ trương đẩy mạnh cải cách thể chế, cải thiện môi trường kinh doanh và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị quyết số 139/NQ-CP. Đây là một hoạt động tiếp nối chuỗi các hoạt động

cải cách của Chính phủ nhằm hỗ trợ doanh nghiệp cắt giảm chi phí kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

Các giải pháp chính sách trong Nghị quyết số 139/NQ-CP bổ sung cho các giải pháp Chính phủ đã ban hành trong các Nghị quyết số 19/NQ-CP, Nghị quyết số 35/NQ-CP và nhiều văn bản chính sách khác. Tôi tin tưởng rằng việc thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP sẽ giúp doanh nghiệp có một môi trường pháp lý thuận lợi hơn, chi phí thấp hơn. Đồng thời, các doanh nghiệp cũng có cơ hội được bảo vệ tốt hơn trước các hành vi phiến nhiễu, vô cảm của một bộ phận cá nhân thi hành pháp luật.

- Cho đến bây giờ vẫn còn những ý kiến khác nhau về vị trí, vai trò của khối doanh nghiệp FDI... Năm 2018, vốn đăng ký FDI giảm, vốn giải ngân tăng, nên nhìn nhận tình hình như thế nào, thưa Bộ trưởng?

* Trong thu hút đầu tư, con số giải ngân thực tế luôn có ý nghĩa nhiều hơn. Đó là nguồn lực vật chất chảy vào nền kinh tế, bổ sung năng lực sản xuất, kinh doanh mới, đóng góp cho tăng trưởng. Việc vốn giải ngân tăng có thể xem là dấu hiệu cho thấy các vướng mắc, rào cản của doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp FDI, đã được tháo gỡ nhiều, niềm tin của doanh nghiệp được củng cố nên họ mới đầu tư tiền thực sự.

Sau 30 năm thực hiện chính sách mở cửa và hội nhập, khu vực đầu tư nước ngoài đã trở thành một bộ phận quan trọng của nền kinh tế, là khu vực phát triển năng động, đóng góp đáng kể trong sự phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Tất nhiên, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế nhất định về tính liên kết và hiệu ứng lan tỏa năng suất; tỷ lệ nội địa hóa; mức độ chuyển giao công nghệ; tình trạng một số doanh nghiệp có hành vi chuyển giá, thiếu trung thực... nhưng nhiệm vụ của các cơ quan quản lý là định hướng, kiểm tra, đấu tranh với những hành vi tiêu cực.

- Bộ trưởng có thể cho biết định hướng thu hút FDI trong giai đoạn tới sẽ tập trung vào những dự án và đối tác nào?

* Sau 30 năm thu hút FDI, chúng ta đang ở vào thời điểm tốt để điều chỉnh chiến lược trong thu hút đầu tư. Với nhiều lợi thế so sánh, Việt Nam đang trở thành điểm đến hấp dẫn của nhà đầu tư. Cùng với đó, sự cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn đang tạo ra làn sóng chuyển dịch đầu tư mới, từ các nước sang Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam.

Đây là lúc chúng ta có quyền sàng lọc đầu tư nước ngoài, lựa chọn công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, không ảnh hưởng đến môi trường, thông qua những rào cản kỹ thuật hợp lý, được thế giới chấp nhận. Đối với các địa phương, nếu có khả năng thu hút đầu tư cao hơn, điều kiện tốt hơn như Hà Nội, TP. HCM thì không nên thu hút những dự án sử dụng nhiều lao động nữa. Các địa phương có điều kiện khó khăn hơn thì vẫn có thể thu hút những dự án thế mạnh như dệt may, da giày... nhưng phải chú ý yêu cầu bảo vệ môi trường...

Nguồn: saigondautu.com.vn

BƯỚC TIẾN MỚI

TP. Đà Nẵng thí điểm sử dụng dữ liệu nhân khẩu, hộ khẩu điện tử (gọi tắt là hộ khẩu điện tử) trong giải quyết 28 thủ tục hành chính bắt đầu từ ngày 01/02/2019, không chỉ giảm rất nhiều thời gian, khối lượng công việc ở các địa chỉ hành chính công mà còn khiến người dân có cảm giác như trút bỏ gánh nặng phải ôm đồm liên quan đến hộ khẩu.

Thí điểm hộ khẩu điện tử và việc triển khai thí điểm Đề án “3 trong 1”, trao giấy khai sinh, thẻ bảo hiểm y tế, hộ khẩu tại nhà cho trẻ em mới chào đời (áp dụng từ ngày 01/10/2016) của TP. Đà Nẵng có thể xem là bước tiến mới trong lộ trình hướng đến nền hành chính công chuyên nghiệp, hiện đại.

Ông Nguyễn Quang Thanh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông (TT&TT) TP. Đà Nẵng cho biết: Thí điểm sử dụng hộ khẩu điện tử do Sở này đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, loại bỏ thủ tục không còn phù hợp, tiết kiệm thời gian, nhân lực xử lý sự vụ ở các cơ quan hành chính công.

Phần mềm hộ khẩu điện tử được Sở TT&TT Đà Nẵng xây dựng, phân quyền truy cập cho các quận, huyện, phường xã trên địa bàn thành phố. Các quận, huyện sử dụng dữ liệu của địa phương mình để giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến hộ khẩu. Người dân khi đến trụ sở UBND các cấp, chỉ cần cung cấp số CMND để cán bộ, công chức truy cập, xác nhận thông tin về hộ khẩu. Khi các dữ liệu nhân khẩu, hộ khẩu trùng khớp với số CMND, thủ tục hành chính sẽ được giải quyết một cách chóng vánh, không cần phải qua các công đoạn tốn kém thời gian, giấy mực như photo, công chứng các loại giấy tờ “ăn theo” hộ khẩu.

Thí điểm hộ khẩu điện tử ở Đà Nẵng, khi thành công, cũng giúp các cấp, ngành quản lý nhìn nhận xác đáng hơn về vai trò của hộ khẩu qua các thời kỳ, tiến tới loại bỏ hộ khẩu giấy vào năm 2020 (theo lộ trình được Bộ Công an xây dựng). Khi hoàn tất dữ liệu quốc gia về dân cư, Bộ Công an sẽ quản lý cư trú bằng hộ khẩu điện tử thông qua mã số định danh.

Sổ hộ khẩu hay hộ khẩu giấy là phương thức quản lý nhân khẩu ở một số quốc gia tại châu Á. Ngoài việc giúp cơ quan nhà nước, quản lý cư trú và di - biến động về dân cư; hộ khẩu còn là cơ sở để phân chia ruộng đất, nhà ở, lương thực, thực phẩm, việc làm, giấy tờ, “xin” điện nước, “xin” học cho con cái. Trong khi một số quốc gia châu Á như Trung Quốc, Nhật Bản, Triều Tiên, Việt Nam sử dụng hộ khẩu giấy thì nhiều quốc gia trên thế giới quản lý cư trú, dân cư bằng thẻ căn cước, thẻ bảo trợ xã hội, mã số công dân, phiếu chứng nhận nơi cư trú, hộ chiếu.

Ngày 30/10/ 2017, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã ký, ban hành Nghị quyết số 112/NQ-CP về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư để thống nhất việc quản lý bằng mã số định danh cá nhân.

Việc quản lý cư trú của công dân được thực hiện bởi thẻ căn cước công dân, có ghi mã số để truy cập vào cơ sở dữ liệu dân cư thông qua internet. Thủ tục đăng ký thường trú cũng sẽ

bãi bỏ hình thức quản lý dân cư bằng sổ hộ khẩu và thay thế bằng hình thức cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Các loại giấy tờ về chuyên hộ khẩu, chứng minh mối quan hệ gia đình, giấy khai sinh đối với trẻ em đăng ký thường trú cũng sẽ được bãi bỏ. Việc quản lý tạm trú cũng sẽ không dùng sổ tạm trú mà thay bằng cập nhật thông tin cá nhân trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Các thủ tục như tách sổ hộ khẩu, cấp đổi sổ hộ khẩu, cấp đổi sổ tạm trú, gia hạn tạm trú cũng được bãi bỏ.

Thủ tục liên quan đến lĩnh vực xuất nhập cảnh, đăng ký ngành nghề kinh doanh có điều kiện, cũng không yêu cầu người dân phải xuất trình sổ hộ khẩu, giấy CMND.

Nghị quyết số 112/NQ-CP được giới luật gia nhìn nhận là lời cáo chung cho hộ khẩu giấy, từng là “báu vật” bất ly thân, gắn với cơm áo gạo tiền, nhà cửa, đất đai của mọi gia đình Việt Nam qua nhiều thế hệ. Hộ khẩu giấy là hiện thân của cái gì đó đã quá cũ, quá lỗi thời.

Bỏ hộ khẩu giấy, theo phân tích của các chuyên gia, sẽ giảm đến 2.705 thủ tục hành chính có yêu cầu thông tin cơ bản về công dân; 5.400 thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, ngành; 1.273 thủ tục hành chính yêu cầu khai thông tin, xuất trình bản chính hoặc nộp bản sao (có chứng thực giấy tờ công dân). Bỏ hộ khẩu giấy còn giúp tiết kiệm khoảng 1.600 tỷ đồng/năm do người dân không phải khai nhiều lần các thông tin cơ bản của mình cũng như không phải thực hiện việc sao chụp, chứng thực bản sao từ bản chính.

Hộ khẩu giấy sẽ là kỷ niệm của quá khứ bởi trong tương lai rất gần, chỉ cần quét mã thẻ căn cước, sau 18 giây, công chức tại các địa chỉ hành chính sẽ nhận được toàn bộ dữ liệu công dân. Thí điểm hộ khẩu điện tử trong giải quyết 28 thủ tục hành chính thể hiện quyết tâm, quyết liệt của TP. Đà Nẵng. Cũng như nhiều địa phương khác, Đà Nẵng đã và đang có bước tiến mới, vững chắc trên nền tảng công nghệ thông tin - bỏ hộ khẩu giấy, thay bằng hộ khẩu điện tử để người dân nhẹ người!

Nguồn: daidoanket.vn

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI: THÀNH LẬP MỘT SỐ ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH TẠI HAI TỈNH

Ủy ban Thường vụ Quốc hội vừa ra nghị quyết thành lập một số đơn vị hành chính thuộc tỉnh Hải Dương và tỉnh Đồng Tháp.

Cụ thể, tại Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH14, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết nghị nhập 2 đơn vị hành chính cấp xã, thành lập 6 phường thuộc thị xã Chí Linh và thành lập thành phố Chí Linh thuộc tỉnh Hải Dương.

Cụ thể, nhập toàn bộ 0,46 km² diện tích tự nhiên và 596 người của xã Kênh Giang vào xã Văn Đức.

Đồng thời, thành lập 6 phường thuộc thị xã Chí Linh là các phường: An Lạc, Cổ Thành, Đồng Lạc, Hoàng Tiến, Tân Dân, Văn Đức trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã cùng tên. Riêng phường Văn Đức được thành lập trên cơ sở xã Văn Đức sau khi đã nhập xã Kênh Giang vào.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội cũng quyết nghị thành lập thành phố Chí Linh thuộc tỉnh Hải Dương trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số của thị xã Chí Linh.

Vậy, sau khi nhập 2 đơn vị hành chính cấp xã, thành lập 6 phường và thành lập thành phố Chí Linh thì thành phố Chí Linh có 19 đơn vị hành chính cấp xã gồm: 14 phường và 5 xã.

Tỉnh Hải Dương có 12 đơn vị hành chính cấp huyện gồm 10 huyện và 2 thành phố; 264 đơn vị hành chính cấp xã gồm 220 xã, 31 phường và 13 thị trấn

* Tại Nghị quyết số 625/NQ-UBTVQH14, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết nghị thành lập thị trấn Thường Thới Tiền thuộc huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp trên cơ sở điều chỉnh địa giới hành chính xã Thường Thới Tiền và xã Thường Phước 2 như sau: Điều chỉnh 1,43 km² diện tích tự nhiên và 2.651 người của xã Thường Phước 2 vào xã Thường Thới Tiền; điều chỉnh 16,16 km² diện tích tự nhiên và 507 người của xã Thường Thới Tiền vào xã Thường Phước 2; thành lập thị trấn Thường Thới Tiền trên cơ sở toàn bộ 15,83 km² diện tích tự nhiên và 17.496 người của xã Thường Thới Tiền sau khi điều chỉnh địa giới hành chính 2 xã trên.

Sau khi thành lập thị trấn Thường Thới Tiền, xã Thường Phước 2 có 30,04 km² diện tích tự nhiên, dân số 8.840 người. Huyện Hồng Ngự có 11 đơn vị hành chính cấp xã gồm: 10 xã và 1 thị trấn. Tỉnh Đồng Tháp có 12 đơn vị hành chính cấp huyện gồm: 9 huyện, 1 thị xã và 2 thành phố; 144 đơn vị hành chính cấp xã gồm: 118 xã, 17 phường và 9 thị trấn.

Hai Nghị quyết trên có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2019.

Nguồn: baochinhpvu.vn

CHÍNH PHỦ:

QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ BÁO CÁO CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

Ngày 24/01/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 09/2019/NĐ-CP quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước.

Theo đó, Nghị định này quy định về nguyên tắc, thẩm quyền ban hành và nội dung chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước trong việc thực hiện công tác báo cáo giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và giữa cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức, cá nhân liên quan; các yêu cầu đối với việc ban hành chế độ báo cáo; ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện chế độ báo cáo và xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia; quyền và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện chế độ báo cáo.

Nguyên tắc chung về việc ban hành chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước là bảo đảm cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, đầy đủ phục vụ hiệu quả cho hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền; đồng thời, phục vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc thực hiện chế độ báo cáo đối với Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội và Hội đồng nhân dân cùng cấp.

Nội dung chế độ báo cáo phù hợp với quy định tại các văn bản do Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng nhân dân cùng cấp và cơ quan, người có thẩm quyền thuộc hệ thống hành chính nhà nước ban hành.

Chế độ báo cáo chỉ được ban hành khi thật sự cần thiết để phục vụ mục tiêu quản lý, chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền.

Chế độ báo cáo phải phù hợp về thẩm quyền ban hành và đối tượng yêu cầu báo cáo, bảo đảm rõ ràng, thống nhất, đồng bộ, khả thi và không trùng lặp với chế độ báo cáo khác. Giảm tối đa yêu cầu về tần suất báo cáo nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí, nhân lực trong thực hiện chế độ báo cáo.

Các số liệu yêu cầu báo cáo phải đồng bộ, thống nhất về khái niệm, phương pháp tính và đơn vị tính để bảo đảm thuận lợi cho việc tổng hợp, chia sẻ thông tin báo cáo.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện chế độ báo cáo, chuyển dần từ báo cáo bằng văn bản giấy sang báo cáo điện tử. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện chế độ báo cáo và công tác phối hợp, chia sẻ thông tin báo cáo.

Nghị định cũng quy định cụ thể thẩm quyền ban hành chế độ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước. Theo đó, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành chế độ báo cáo định kỳ, chuyên đề, đột xuất yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp và tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện trong phạm vi cả nước.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành chế độ báo cáo định kỳ, chuyên đề, đột xuất thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp và tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện trong phạm vi cả nước.

Cơ quan thuộc Chính phủ ban hành chế độ báo cáo chuyên đề, đột xuất yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện trong phạm vi cả nước để thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thuộc Chính phủ theo quy định pháp luật. Đối với chế độ báo cáo định kỳ, cơ quan thuộc Chính phủ xây dựng, trình Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành.

UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (UBND cấp tỉnh) ban hành chế độ báo cáo định kỳ, chuyên đề, đột xuất yêu cầu các cơ quan hành chính nhà nước cấp dưới và tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi địa bàn quản lý của cấp tỉnh thực hiện.

UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (UBND cấp huyện) ban hành chế độ báo cáo chuyên đề, đột xuất yêu cầu các cơ quan hành chính nhà nước cấp dưới và tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi địa bàn quản lý của cấp huyện thực hiện.

UBND xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã) ban hành chế độ báo cáo đột xuất yêu cầu tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi địa bàn quản lý của cấp xã thực hiện.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp ban hành chế độ báo cáo đột xuất yêu cầu các cơ quan hành chính nhà nước cấp dưới và tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi địa bàn quản lý thực hiện.

Nghị định có hiệu lực từ 12/3/2019.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: BAN HÀNH KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2018

Ngày 21/01/2019, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 101/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

Theo đó, Kế hoạch xác định các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả.

Theo kế hoạch, các bộ, ngành, địa phương sẽ rà soát, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật để quy định chi tiết và hướng dẫn, triển khai thực hiện Luật; tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng.

Trong đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm xây dựng, trình Chính phủ ban hành các Nghị định quy định chi tiết một số điều được giao trong Luật và quy định các biện pháp thi hành Luật; xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai các nội dung được giao để thực hiện Luật.

Cụ thể, Thanh tra Chính phủ sẽ soạn thảo và trình Thủ tướng Chính phủ Đề án về xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập và Đề án về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021.

Đồng thời, các bộ, ngành và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình khẩn trương rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới hoặc đề nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để đảm bảo phù hợp với Luật.

Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, cơ quan trung ương của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội căn cứ các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 để quy định chi tiết, hướng dẫn trong cơ quan, đơn vị, tổ chức mình.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Trung ương Hội Nông dân Việt Nam:

Ông Phạm Xuân Hồng, Ủy viên Ban Thường vụ thôi giữ chức Phó Chánh Văn phòng Trung ương Hội; điều động đến nhận công tác tại Ban Tổ chức Trung ương Hội và bổ nhiệm giữ chức Trưởng ban Tổ chức Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, kể từ ngày 01/02/2019.

Ông Nguyễn Khắc Toàn, Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Hội thôi giữ chức Phó Trưởng ban Tổ chức; điều động đến nhận công tác tại Ban Kinh tế Trung ương Hội và bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng ban Kinh tế Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, kể từ ngày 01/02/2019.

Bà Mai Bắc Mỹ, Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Hội, chuyên viên Ban Kinh tế Trung ương Hội đến nhận công tác tại Ban Hợp tác quốc tế Trung ương Hội và bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng ban phụ trách Ban Hợp tác quốc tế Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, kể từ ngày 01/02/2019.

Bà Lê Minh Huệ, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội, Chuyên viên chính Ban Hợp tác quốc tế Trung ương Hội đến nhận công tác tại Ban Xã hội, Dân số, Gia đình Trung ương Hội và bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng ban Xã hội, Dân số, Gia đình Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, kể từ ngày 01/02/2019.

Ông Lê Xuân Trường, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội, Phó phòng Tổ chức cán bộ thuộc Ban Tổ chức Trung ương Hội giữ chức Phó Trưởng ban Tổ chức Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, kể từ ngày 01/02/2019.

Ông Phạm Văn Đức, Trưởng phòng Tổng hợp thuộc Văn phòng Trung ương Hội được bổ nhiệm giữ chức Phó Chánh Văn phòng Trung ương Hội Nông dân Việt Nam phụ trách công tác tổng hợp, kể từ ngày 01/02/2019.

Bà Lê Thị Việt Hà, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính thuộc Văn phòng Trung ương Hội được bổ nhiệm giữ chức Phó Chánh văn phòng Trung ương Hội Nông dân Việt Nam phụ trách công tác Tài chính - Hành chính - Quản trị, kể từ ngày 01/02/2019.

* Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc quyết định bổ nhiệm có thời hạn ông Nguyễn Đức Trung, Vụ trưởng Vụ Kết cấu hạ tầng và đô thị, Bộ Kế hoạch và Đầu tư giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

* Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

Ông Phạm Anh Thắng, Phó Trưởng đại diện được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng đại diện Văn phòng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Thành phố Hồ Chí Minh.

* Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

PGS. TS. Nguyễn Văn Phúc được bổ nhiệm giữ chức danh Hiệu trưởng Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh.

PGS. TS. Phan Thanh Hải được bổ nhiệm giữ chức danh Hiệu trưởng Trường Đại học Thể dục Thể thao Đà Nẵng.

*** Thanh tra Chính phủ:**

Tổng Thanh tra Chính phủ giao quyền Vụ trưởng - phụ trách Báo Thanh tra cho đồng chí Trần Đăng Vinh từ 01/02/2019.

*** Thành phố Cần Thơ:**

Ông Dương Tấn Hiền, Phó Bí thư Quận Ủy, Chủ tịch UBND quận Ninh Kiều được bầu giữ chức Phó Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Quảng Ninh:**

Ông Bùi Văn Kháng, Cục trưởng Cục Hải quan Quảng Ninh được bầu bổ sung giữ chức vụ Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

Bà Trịnh Thị Minh Thanh, Giám đốc Sở Tài chính và ông Nguyễn Văn Hồi, Bí thư Thị ủy Quảng Yên cùng được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Miễn nhiệm Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh đối với ông Vũ Văn Diện để giữ chức vụ Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh.

*** Tỉnh Bắc Kạn:**

Ông Lê Dục Trung, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy được điều động đến nhận công tác tại cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/02/2019.

Ông Lý Quang Vịnh, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/02/2019.

*** Tỉnh Vĩnh Phúc:**

Ông Lê Tất Hiếu, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc được bổ nhiệm giữ chức vụ Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, kể từ ngày 01/02/2019.

Ông Phạm Quang Nguyên, Tỉnh ủy viên, Phó Giám đốc phụ trách Sở Khoa học và Công nghệ được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Ông Phan Tuệ Minh, Phó Giám đốc phụ trách Sở Tài nguyên và Môi trường được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

*** Tỉnh Điện Biên:**

Ông Nguyễn Phi Sông, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, kể từ ngày 01/02/2019.

*** Tỉnh Tuyên Quang:**

Ông Nguyễn Văn Việt, Quyền Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

*** Tỉnh Đắk Lắk:**

Ông Trịnh Dũng (nguyên Vụ trưởng Vụ Văn hóa và Xã hội - Ban Chỉ đạo Tây Nguyên) được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Nguồn: baohinhphu.vn

KỶ LUẬT CÁN BỘ:

* Phú Yên: Kỷ luật Giám đốc Sở vì ưu ái người thân

Thông tin trên website Ủy ban Kiểm tra Trung ương (UBKT) cho biết, UBKT Tỉnh ủy Phú Yên vừa ban hành quyết định thi hành kỷ luật ông Lê Văn Cự, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ bằng hình thức khiển trách.

Theo thông báo kết luận giải quyết tố cáo, ông Lê Văn Cự có các khuyết điểm, sai phạm: Với vai trò Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở, nhưng ông tham gia sinh hoạt chi bộ định kỳ trong năm 2015, 2016 không nghiêm túc. Có biểu hiện lợi dụng chức vụ, quyền hạn, chỉ đạo và trực tiếp ký hợp đồng lao động với em dâu vào làm kế toán Sở khi không thông qua tập thể lãnh đạo, không được sự đồng ý của Sở Nội vụ - là việc làm không dân chủ, thiếu khách quan, trái quy định hiện hành của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; quyết định cho em dâu được hưởng mức lương không đúng quy định; thiếu kiểm tra, giám sát để Trung tâm Ứng dụng và chuyển giao công nghệ (thuộc Sở) chọn hộ gia đình mẹ vợ của mình thực hiện mô hình nuôi chim yến không đúng tiêu chí chọn hộ của dự án đã được phê duyệt.

Cùng với đó, ông Cự chỉ đạo thực hiện thanh tra chuyên ngành khoa học công nghệ năm 2018 có việc không nhất quán, không chặt chẽ, một số nội dung chưa đúng quy định; chỉ đạo không thực hiện nội dung kiểm tra hành chính, phòng chống tham nhũng năm 2017 đối với Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng là không đúng kế hoạch do Sở đề ra./.

* Quảng Trị: Kỷ luật Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Quảng Trị vừa ra quyết định xử lý kỷ luật 2 đảng viên ở Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị với hình thức cảnh cáo và khiển trách.

Ông Nguyễn Văn Huân, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị bị xử lý kỷ luật cảnh cáo.

Với cương vị là Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ông Nguyễn Văn Huân không thực hiện đầy đủ việc báo cáo, đề xuất với cấp trên về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; thiếu trách nhiệm trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện và hướng dẫn người dân, các cơ sở kinh doanh thực hiện việc khắc phục thiệt hại do sự cố môi trường biển; chỉ đạo, điều hành đoàn kiểm tra và đoàn giám sát liên ngành của tỉnh thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, xử lý thiệt hại do sự cố môi trường biển có nhiều sai sót.

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Quảng Trị cũng quyết định kỷ luật khiển trách đối với ông Văn Đức Dũng, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Với cương vị Phó Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản, thành viên đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh, được phân công trực tiếp phụ trách kiểm tra thiệt hại của một số cơ sở kinh doanh nhưng ông Dũng đã thiếu trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ điều hành việc kiểm tra các cơ sở kinh doanh, dẫn đến kết quả số liệu kiểm tra để tham mưu, báo cáo tổng hợp, đề nghị xem xét hỗ trợ, khắc phục thiệt hại của một số cơ sở kinh doanh có nhiều sai sót./.

Nguồn: vov.vn

THÔNG BÁO

Ban biên tập Bản tin điện tử Cải cách hành chính của Văn phòng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ xin trân trọng thông báo: Bản tin điện tử Cải cách hành chính sẽ dừng phát hành trong thời gian nghỉ Tết Nguyên đán Kỷ Hợi (Từ ngày 02/02 đến hết ngày 10/02/2019).

Sau thời gian này, Bản tin sẽ được xuất bản trở lại hàng tuần như thường lệ.

Trân trọng!

**BAN BIÊN TẬP BẢN TIN ĐIỆN TỬ
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**